NAM THỨ MƯỜI LAM, — SỐ THỨ 3114 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 5 AOUT 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Mọi mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6997

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion . 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales . 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$20 la ligne

Việc vệ-sinh ở các chốn thôn-quê

Ở nước ta bây giờ, ai là người có lưu tâm đến chủng tộc lại chẳng phải phàn-nàn rằng giống người minh thật quá yếu-đuối kém người ta xa. Giống người đã yếu đuối thì tri-thức còn mong gì tăng tiến. sinh-kế còn mong gì chấn-hưng; ở cái thời-đại cạnh-tranh kịch-liệt này, còn tránh sao cho khỏi mắc vào trong vòng liệt bại. Cũng cùng là giống người, mà sao giống người khác khỏe, giống người minh yếu như thế? há chẳng phải tại người ta biết phép vệ-sinh, mà người minh không biết phép vệ-sinh dư? Biết phép vệ-sinh, thì người khỏe mà gây thành giống khỏe; không biết phép vệ-sinh, thì người yếu mà gây thành giống yếu: ấy người ta hay hèn, nước nhà suy, thịnh đều có cái quan-hệ mật-thiết với sự vệ-sinh.

Ở các nước Âu Mỹ bây giờ, ai cũng biết lấy vệ-sinh làm trọng; chính-phủ lấy sự vệ-sinh hành chính làm trọng; trường học lấy sự vệ-sinh giáo dục làm trọng; thuộc về cá-nhân vệ-sinh thì như nhà ở đủ khí trời ánh sáng, ăn nống quần áo cho sạch sẽ làm lụng nghỉ ngơi cho có chừng, giới tửu, yên, sắc đó là những thứ bại người, trừ ruồi muỗi chuột bọ là những giống truyền bệnh v. v.; thuộc về công cộng vệ-sinh thì như đường sá dọn cho khỏi dơ, mương cống thông cho khỏi tắc, rác rưởi quét tước cho khỏi nhớp, dịch-lệ phòng ngừa cho khỏi lây v. v. Cho nên giống người càng ngày càng mạnh, mà tri-thức cũng theo mà tăng tiến, sinh-kế cũng theo mà chấn-hưng; nước thịnh dân giàu, tuy có nhiều nguyên-nhân, mà người ta biết phép vệ-sinh thực là một cái nguyên-nhân lớn:

Nước ta xưa kia, sự vệ sinh hầu như không từng có ai đàm-đạo đến; thói thường minh mạnh khỏe nhờ ở phúc trời, đau yếu đổ về vận hạn, dịch lệ phú cho thiên-thần, chẳng ai kể vệ sinh là cái gì cả; không trách rằng giống người minh càng ngày càng yếu, mỗi năm cái số người tăng-lật yếu triết trong nước, tuy chưa có biểu thống kê tinh tường có thể biết đích được, nhưng cứ lấy con mắt ta thấy, lỗ tai ta nghe mà phỏng định, chắc có đến một số lớn giá nói ra ai cũng phải ghê mình: thử đi từ kẻ chợ cho chí nhà quê, cứ tính số ít cũng mười người đến ba, bốn người mắc phải bệnh kinh niên, phi đau mắt thì đau răng, phi bệnh phổi thì ruột. Ôi; trong một nước mà đến non nửa số người đau yếu thì sự nghiệp trong nước tất cũng vì thế mà đình-trệ đến non nửa, còn mong sao được giàu thịnh bằng người.

Từ lúc có chính-phủ bảo-hộ đem cái phép vệ-sinh truyền bá sang xứ ta, nào trồng đầu, nào khám dịch, nào mở cuộc y-tế, nào lập trường thái-y, nào nhà hộ-sinh, nào phòng chữa mắt, ra những điều-lệ vệ-sinh ở các xứ, dạy những bài học vệ-sinh ở các trường, Song, cái cách ăn ở luộm-thuộm đã thành cái tập quán thâm căn cố đế của người minh, tuy cái phép vệ-sinh đã truyền bá đến xứ ta, mà nhưng nước đồ lá khoai, hồ dễ đã một ngày mà thấm; giảng diễn vệ-sinh ở các trường, mà thầy giáo cho chí học trò mấy người khỏi ẹ-a tầm-trách; thì hành vệ sinh ở các xứ, mà phủ huyện cho chí tổng lý mấy ai khỏi miễn-cưỡng ứng thừa. Mới được ít năm nay ở những chỗ đô-hội tỉnh-thành, tai đã thường được nghe những câu chuyện vệ-sinh, mắt đã thường được trông thấy những cách ăn ở vệ-sinh của người Pháp, đã có được một phần ít người biết theo cái cách thức vệ-sinh; còn những nơi dân xã nhà-quê, không đi đến đâu là không thấy nhà cửa ẩm thấp, đường sá phân tro, ăn uống xô-đồ, áo quần bẩn thỉu; hỏi đến thế nào là không-khí, thế nào là vi-trùng, làm sao phải ăn đồ chín, phải uống nước sôi, làm sao phải ở nhà cao, phải làm cửa rộng, mười người chắc đến chín người không hiểu, mà người hiểu vị tất đã chịu thực-hành. Sự vệ-sinh ở các chốn thôn-quê quả chưa có một tí gì, mà còn chưa biết đến bao giờ mới gọi là có được vậy.

Nay nhà-nước đã có đặt ra một sở vệ-sinh luân-chuyển, đi từng làng từng tổng mà chỉ bảo cho nhân-dân các cách thức vệ-sinh; lại các quan phủ huyện, các hương-chức hội-đồng cũng đều có chức-vụ về sự vệ sinh hành-chính cả. Ta mong rằng ai nấy đều đem tâm nghĩ tới cái tiền-đồ chủng-tộc của nước mình, mà thừa hành những công việc ấy một cách thành-thực thiết-tha; bỏ hẳn cái tệ-tập việc quan là cái tệ-tập việc gì cũng hàm-hồ hư ngụy, phàm những cái cách thức vệ-sinh, đối với dân, chịu khó thường thường khuyên nhủ săn-sóc, cốt làm sao cho nó hiểu rõ lợi ích về những điều ấy mà giốc bụng tin theo. Coi một sự giống đậu, lúc mới còn phải đi dỗ đi gọi từng nhà, mà bây giờ mẹ nào con ấy lẻ nhau đi như nước chảy, đã cứu được mỗi năm kể bao nhiêu là trai lành gái tốt khỏi tại vế cái chứng thiên-hoa. Nếu các phép vệ-sinh mà cái gì cũng làm cho dân hiểu rõ được là lợi ích như sự giống đậu kia cả thì còn nói gì. Cầu cho dân hiểu rõ lợi ích về các phép vệ-sinh được mà giốc bụng tin theo, chỉ có trông vào cái công truyền bá của sở vệ-sinh luân-chuyển sau này, và nhất là cái công xướng-đạo của các ngài quan trường trong dân vậy.

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 2 août 1927

Nước Pháp

Hội liên hiệp lao động quốc tế

Hội liên-hiệp lao-động quốc-tế họp kỳ đại hội thường ở Paris, do M. Purcell, là đại-biểu nước Anh chủ-tọa. Có 165 phái viên của 25 nước đại diện cho 13 triệu hội viên. Trong khi đã thuyết khai nghị, M. Purcell có khen ngợi cuộc cách mệnh Trung-hoa lại ca tụng nước Nga, mà nói rằng dù bị cái chủ nghĩa tư bản phản kháng, và đối với các nhà lao-động ở tây bộ Âu-châu có xảy ra những điều nạo nhận kia khác, song nước Nga vẫn càng ngày càng vững vỏ, chớ không thấy thế mà ngã lòng.

M. Jouhaux đại biểu Pháp. lấy tư cách là người trong phòng trị-sự mà tỏ tình phản-kháng những lời ấy, và bắt M. Purcell cũng bỏ rằng các ý kiến ấy là riêng của ông, chứ không phải là ý kiến chung của phòng trị-sự.

Buổi sáng, hội-đồng đã nghe một bản tờ trình nói rằng hội liên hiệp hành động đã năm nay, mà cái địa vị của đảng thợ thuyền vô đường xã-hội, và về đường kinh-tế không tiến bộ được bao nhiêu.

Việc giao tế với nước Đức

Về việc điều đình bàn giao nước thương-mại với nước Đức, ông giám đốc phòng coi các giao nước lại bộ thương-mại có nói hai bên càng điều đình lại càng thấy thêm nỗi khó khăn. Trước tuần lễ sau không bị tiếc điều đình được ổn không.

Nước Bỷ

Cái tình thế tài chánh

Đến ngày 1er août mới rồi, số ngoại trái vô định, chưa là là trái khoản về việc tăng số giấy bạc hoàn xong cả. Trong một tháng nữa, sẽ hoàn xong 327 triệu về các ngân đơn.

Nước Đức

Cái vấn đề dầu mỏ

Các công ty bán dầu mỏ Nga ở nước Đức đột nhiên giảm giá bán dầu xăng đi hai pennings một lít. Người ta đoán rằng các công-ty ngoại quốc nay mai cũng sẽ hạ giá. Người Đức cho rằng các công-ty sẽ cạnh tranh giảm giá, tất sẽ có ảnh hưởng lớn đối với thị trường ở Âu-châu trung-ương.

Các báo ở Berlin đăng một tin ở Moscou nói rằng xem việc nước Nga đương ra sức cổ động bấy giờ, thì rõ rằng nước Nga đương cần tiền lắm. Mà nước Nga chỉ có dầu mỏ để giao-dịch thôi, nên chánh-phủ Nga hết sức lợi dụng cái sản vật ấy.

Nước Ý

Việc nước Áo sáp nhập vào Đức

Tại hội-đồng các quan thượng-thư, M. Mussolini công bố rằng ông phản đối việc nước Áo sáp nhập nước Đức, vì việc ấy trái với sức hòa nước, và có thể làm biến đổi cả việc chánh-trị ở Âu-châu.

Hoa-kỳ

Cái vấn đề cao su

M. O'Neil chủ công-ty Général Tyre and Rubber Co đã đi Âu-châu, để xét tình thế thị trường cao su. Một nhà báo có hỏi trayên ông, thì ông có nói trong ba năm nữa, thế giới sẽ khan cao su. Số cao su tiêu thụ về năm 1927 so với năm 1926 tăng lên 15 %.

Nhật bản

Cuộc hội nghị hạn chế chiến thuyền

Tổ-nước Ishii, đại-biểu Nhật tự ý xin hoãn kỳ đại hội đồng cuộc hội-nghị Genève, chứ không phải là có tiếp được mệnh lệnh của chánh-phủ Nhật về việc ấy. Cái mục đích là muốn giữ cho dư luận thế-giới khỏi bị xao động về việc cuộc hội-nghị bất thành-công.

A. R. I. P.

ĐỨC KIM-KHÍ BẰNG KHÍ NÓNG CỦA MẶT GIỜI

Người ta nghĩ ra việc lợi-dụng hơi nóng mặt giời đã lâu. Trong cuộc đấu-xảo năm 1878, đã có một tờ báo nhỏ tên là *Soleil*, in bằng một cái máy chạy bằng hơi nước của một cái nồi súp-de đun bằng sức nóng của mặt giời. Ở Mandi, gần Caire, cũng đã có một nhà máy dùng mặt kính thu nhiệt-tuyến của mặt giời mà đốt nồi súp-de để lấy hơi nước cho máy chạy. Song trong những công cuộc ấy, lợi-dụng hơi nóng của mặt giời cũng không được mấy công việc, nên bấy nay không mấy người tìm tòi thêm. Mới đây mà người Pháp là M. Marcel Moreau ở vùng gần San francisco có chế được một bộ máy thu ánh-sáng mặt giời, ông thí-nghiệm nhiều lần thấy thu được rất nhiều khí nóng có khi thu được tới 15,000 độ Fahrenheit nghĩa là 8 000 độ centigrades, cái sức nóng ấy trong mấy phút đồng hồ, có thể làm cho kim kỉ, chất *mica* chất *silex* sôi bào thạch, và kim cương, nung chảy ra mà hóa thành hơi được.

Cái bộ máy mới ấy, rất là giản dị. Trông hình như một cái phễu lớn, ở trong có 1 575 miếng gương nhỏ, xếp đã một cách riêng khiến cho bao nhiêu nhệ tuyến đều bị phản chiếu vào một cái lò ở đáy cái phễu lớn ấy, sức nóng ở cái lò ấy muốn dùng để đúc kim khí hay đun nồi súp de cũng được. Cái bộ máy ấy sau này đem ứng dụng ở đời, thì than mỏ có khi đến bị ế không ai mua nữa đấy nhỉ.

Việc Trung-hoa

Ngày 29 juillet 1927

Chính phủ Vũ-hán

Đảng bộ quốc-dân ở Vũ-hán định đến ngày 15 août này sẽ triệu tập cuộc đại hội lần thứ tư để giải quyết về vấn-đề cùng đảng cộng-sản nên ly hay nên hợp. Lại thông cáo cho các quan chức các cơ quan phàm người nào có ý phản cộng thì phải lập tức thoát ly đảng cộng-sản. Cuộc cách-mạnh chưa thành thì đảng cộng-sản không được phá hoại và giả danh hoại động. Người trong đảng quốc-dân chưa được đảng bộ trung-ương cho phép, thì không được kiêm vào đảng khác.

Phùng-ngọc-Tường đứng ra điều đình hai chính phủ Vũ-hán và Nam-kinh

Lã Phùng-ngọc-Tường, Tả-Khiêm và Không-tường-Hy đứng ra điều đình hai chính-phủ Vũ-hán và Nam-kinh. Đã gửi bản nghị án lần thứ hai đến cho chính-phủ Nam-kinh, có mấy khoản rằng: 1. Thả-tiu chính-phủ Nam-kinh; 2. Vũ việc sáu tay lãnh-tụ trong hai chính-phủ tiến hay thoái sẽ hội ở Khai-phong để quyết nghị; 3. Lấy An-hay làm nơi hoãn xung, cấm chỉ hai phương không được xung-đột; 4. Hiệp lực Bắc-phạt. Về vấn-đề trong yếu của đảng quốc-dân đã sai khi đã chiếm lĩnh được Bắc kinh rồi sẽ triệu tập cuộc hội nghị quốc-dân để giải quyết.

Uông-tinh-Vệ đối với cái nghị án ấy không tán thành khoản thứ ba. Uông lại nói sẽ đến Nam xương và Cửu-giang xem xét, nếu quân Nam-kinh có ý đánh Giang-tây thì quân Hán-khẩu sẽ đánh ngay.

Borodine bỏ về nước Nga

Ngày 24 juillet Borodine đã cùng Tăng-tế-Vân về Hán-khẩu ngày 25 đã rời Hán-khẩu vào Hà-nam qua cửa Đồng-quan, qua tỉnh Cao-tân và xứ Mông-cổ để về nước. Borodine có mua nhiều xe ô-tô, có hơn 10 người Nga tùng vế. Sau khi Borodine về nước rồi vẫn giữ cái danh nghĩa chính cố-vấn. Khi ở Hán-khẩu lên đường Uông-tinh-Vệ, Đàm-dái Khải, Trần-hữu-Nhân và hết thảy các nhân viên trong các cơ-quan đều đi tiễn cả

Nam-quân quyết đánh lấy Sơn-đông

Tưởng-giới-Thạch và Phùng-ngọc-Tường đã quyết định trong một cái thời kỳ rất ngắn sẽ đánh lấy Sơn-đông. Phùng-ngọc-Tường và Ngân-xuân-Ngọc sẽ đánh mặt Tây-nam; Hạch sung-Hy sẽ lên hiệp với quân đội Trần-đi-Sân theo đường Giao-tế đánh vào Tế-nam, còn Tưởng sẽ theo mặt chính đường Tân-phố mà đánh lên.

Lại một viên tướng Bắc-quân đầu hàng Nam quân

Hàn lân-Xuân là tướng Bắc-quân có cử đại biểu đến Nam-kinh tỏ ý phục tòng chủ nghĩa Tam-dân, có một trình cái kế hoạch đánh đổ cha con Trương-tác-Lâm, khác hẳn với cái kế hoạch của Dương-vũ-Đình là đánh đổ cha mà tôn con lên.

Trương-học-Lương bỏ theo về Quốc dân quân chăng

Trong ngày 25 Juillet ở Lục dương có mở hội kỷ niệm Bắc phạt, Phùng diễn thuyết có nói hiện hai cánh cũ mới trong đảng Phụng-thiên khuynh loát nhau càng ngày càng dữ, Trương học-Lương có cử đại biểu cầm thủ thư lại nói xin bằng lòng nhường tỉnh Trực-lệ, và xin trao cờ thanh-thanh bạch-nhật.

(Dịch báo Tân)

Ngày 2 Août 1927

Ngân hàng Nga ở Mãn-châu

Cáp-nhĩ-tân. — Các quan ở Cáp-nhĩ-tân theo mệnh lệnh của chánh phủ Bắc-kinh, và thi hành cái quyền kiểm soát các nhà ngân hàng, đã cử hai viên kiểm soát Trung-hoa để kiểm soát các công việc của nhà ngân hàng *Dal Bank*. Nước Nga chỉ có nhà ngân hàng ấy thôi, và phải theo luật pháp Trung hoa. Người coi việc người Trung-hoa muốn thi hành cái quyền kiểm soát, để bảo hộ sự lợi lại cho tư gia, chẳn người Trung-hoa lại còn muốn kiểm soát việc dùng số tiền của công ty Đông-thiết-lộ kỳ ở nhà *Dal Bank*, cộng tới 30 triệu đồng bạc Cáp-nhĩ-tân, và lại đem mặt số tiền ấy ký ở các nhà ngân hàng Trung-hoa.

A. R. I. P.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sữ-Kỷ Thanh-Hoa)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Sách chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2$00
Sách Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$50 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Phép tìm mạch nước

Bên Tây các nhà canh nông thường biết một thuật rất có ích, là cái thuật dùng một cành cây mà tìm những mạch nước ở dưới đất, để khỏi giống lấy nước mà ăn hay là để tưới cây.

Có những người nhà nghề, đem dụng với nhà quê bên Tây lắm. Trước khi lập trại hoặc muốn vỡ một nơi đất cao, hoặc muốn tìm nhà lên nơi đồi núi mà ở, thì người Tây hay dùng đến một ông thầy tìm mạch nước (Sourcier) cũng như bên ta thì đi tìm ông địa, dạy ông địa in thì xem phương hướng rồi nói những chuyện viển-vông: tay long tay hổ, tả nào hướng nào, thấy-khẩu tiền phương nào, thì phát hay chẳng phát, yên hay chẳng yên, chứ như công thầy tìm mạch của người Tây, thì tay cầm đến một cái cành cây, đi trên mặt đất, mà nói được những điều rất là có ích cho chủ đất, là nói được: Dưới đất có một mạch nước hay không? Mạch nhiều hay ít? Mạch sâu hay nông? Trỏ chỗ cho mà đào giếng, nói trước cho mà biết, đào xuống mấy thước thì có nước, nước đúng hay là nước phun lên.

Cái thuật ấy lấy ngày xưa bên Tây các nhà khoa-học không công-nhận, vẫn coi như là những nghề lừa đảo kẻ vô học, như là thầy địa thầy bói bên ta. Mới đây mới thí-nghiệm ra rằng nghề ấy quả có người biết. Trước mặt những nhà khoa-học có đã tư-cách làm chứng, người ta đã sai cầm được đúng cái hướng đường lối có ống nước chảy ngầm ở dưới, không sai thước tấc nào, nước chảy xuống chảy ngược, ống chôn nông chôn sâu, ống lớn ống nhỏ, đã rõ ràng được cả. Vậy thì các nhà khoa-học đã nhận cho rằng người ta quả có cái lương-năng rất tinh lại đó, mà mới đây xem các nông báo bên Tây lại thấy nói rằng cái lương-năng ấy có thể luyện được, ai cũng có nhiều ít, chứ không phải chỉ có một vài người mà thôi. Cái lương-năng đó tiếng ta ta gọi là cái *thính*. Người thì thính mắt, thính tai; có người lại thính cả thần-kinh bộ, kẻ tăng lẽ thì nói rằng việc ấy cũng như bắt-mạch xem bệnh, khả dĩ ý hội bất khả dĩ ngôn truyền. Nhưng các nhà khoa-học khảo cứu đến nơi thì nay đã nghiệm được ra rằng ai nấy có thể luyện-tập được lấy cái thính riêng tìm mạch nước ấy. Dạy muốn cho thật hữu dụng, thì cũng phải có học tí nhiều, cũng phải hiểu cái lẽ nước chảy, nước động dưới đất nó là thế nào, thì mới lợi dụng được cái thính riêng đó, hằng thì chỉ biết được đại-khái dầm dề ẩn lên mặt đất chỗ nào có nước, chỗ nào không mà thôi.

Muốn thử xem mình có cái thính tìm mạch nước hay không, nên thí nghiệm như sau này thì hết:

Lấy một cái giây đồng hồ bằng vàng bằng bạc hay bằng kẽm, cầm một đầu ở tay phải bằng ngón tay cái, và ngón tay trỏ, mà buông thõng xuống dài độ 16 hay 17 c/m là vừa. Cánh tay, cổ tay, và cổ bàn tay, phải tĩnh một vật gì, như một đồng sách, một cái rương nhỏ, để giữ cho tay khỏi run động mà làm run động đến dây đồng hồ đi chăng.

Đại một phát cho dây đồng hồ thật yên, không run; đứng chỉ cả, rồi lấy một vật bằng kẽm khác, mà đặt trên bàn ngay sát đầu dây thẳng xuống, nếu mình hơi có cái thính tìm được mạch, thì đầu dây đồng-hồ liền lắc đi lắc lại, mà đầu dây lắc mạnh thêm lên. Bộ một lát tập bàn tay kia lên bàn tay cầm dây mà bàn tay cầm dây ấy phải giữ cho thật yên lặng, lập tức dây đồng-hồ không lắc nữa, mà lại xoay tròn theo như chiều kim đồng hồ chạy.

Nếu đổi tay cầm dây đi, thì dây lại lắc đi lắc lại như trước, nhưng lắc theo một chiều ngược chiều thẳng với chiều dây lắc ban nãy, Úp bàn tay

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

không lên bàn tay cầm dây, thì dây đồng hồ lại quay trên; nhưng quay ngược lại với chiều kim đồng-hồ chạy.

Thí nghiệm như thế, thì trong mười mười hai người, thường thấy đến ba bốn người có cái thính tìm mạch nước được.

Khi nghiệm chắc là mình đã có cái thính ấy rồi, thì dùng cành cây ra vườn mà thí nghiệm vào những chỗ có đông-nước chôn ở dưới đất, hay chỗ có giếng mà mình đã biết rồi.

Nhiều nhà có khiếu rất nhạy, lại dùng dây thép vặn một cách riêng, Song xét ra cành cây tiện hơn, nhất là cho những người mới tập, Cành cây cần phải rất nhỏ, và rất thanh, mà không cần dùng cành to cành nặng làm gì, vì cành cây thì dùng để chuyển những cái lăng mà thôi. Nên chọn lấy một cái cành có hai chạc to bằng nhau, mà chặt cành cây ở chỗ gần cái khía, còn hai chạc thì để dài độ 20 hay 25 c/m. Hay là dùng một cành cây dài độ 40 hay 45 c/m và to độ 3 hay 4 c/m mà bẻ gập đôi ở giữa lại cũng được.

Cành cây có rễ, thì nên dùng thế nào? Ngửa bàn tay lên trời mà cầm lấy hai đầu ngọn cành cây, khiến cho ngọn cây luồn qua dưới ngón tay ái đó lên trên ba ngón tay giữa, rồi lại luồn xuống dưới kẽ ngón tay ấy và ngón tay trỏ. Nắm bàn tay lại, mà lựa cho bàn tay nắm lấy chỗ cuối chọc cây, rồi nâng cành cây lên cho ngang, mà chỗ khía cành thẳng ra trước mặt. Khiu tay, bấy giờ phải dựa vào chỗ lõm trên thắt lưng, hai cánh tay tì sát vào sườn, hai bàn tay vẫn cao ngang với ngực. Phải lựa làm sao cho trong mình được thoải mái, chớ chớ để cho có vẻ ngượng nghịu khó chịu.

Cầm cành cây như thế, rồi cứ đầu bước mà đi từ từ trên mặt đất, theo mặt hướng nào đó, khi tới trên một nơi nào ở dưới có dòng nước, hay là có kim, thì thấy gốc cành cây tự ngả xuống, rồi lại cử động ở trong tay, hấp lực ở dưới đất càng mạnh thì cái sức cử động càng nhanh. Lúc bấy giờ hình như có một cái sức hì mặt gì nó làm cho cái cành cử động, không thể nào mà ngăn lại được vậy. Hễ thấy cành cây cử động thì đứng chân lại, rồi lấy gót chân đánh dấu lấy chỗ ấy, rồi từ từ mà lui bước lại đằng sau, thì cành cây lại yên không động nữa; khi lui được mấy bước, thì cành cây lại thấy động, nhưng lại quay ngược lên, và từ từ ngẩng lên đằng ngọn người ta. Lại lấy gót chân đánh dấu lấy chỗ ấy. Đo cái quãng từ chỗ thứ nhất đến chỗ thứ nhì, thì biết từ mặt đất sâu xuống bao nhiêu, là có nước. Có một điều này đáng lạ, là đến khi cành cử-động lần thứ hai rồi, nếu ta đánh dấu xong lại lui mấy bước nữa, thì cành cây lại yên đi, mà sau lại cử-động mà ngẩng lên như lần thứ hai, nếu đo quãng đường từ chỗ thứ nhì đến chỗ thứ ba, thì thấy cũng đài bằng từ chỗ thứ nhất đến chỗ thứ nhì.

Thế là biết chỗ có nước rồi. Nhưng chưa biết là một chỗ nước phun lên, hay một dòng nước chảy. Nếu nước phun lên, thì chỉ có một chỗ thôi. Khi tìm thấy chỗ có nước rồi, thì cầm cành cây từ chỗ ấy đi ra bốn phía, hễ phía nọ đến phía kia, nếu đi về mỗi phía độ 20 m, mà không thấy cành cây cử-động nữa thì là chắc rằng chỗ nước ấy là mạch phun chứ không phải mạch chảy vì chung quanh không có nước.

Nếu trong khi đó các phía như thế, mà ở phía nào thấy cành cây cử-động, thì là mạch nước ở đó là mạch khơi lên, hay là mạch nước chảy, là phải đó mới mà đánh dấu lấy. Hễ cành cây còn cử-động không yên, là mình vẫn còn ở chỗ có nước sâu. Hễ cành yên không cử động nữa, thì tại trở lại chỗ đầu mà tìm về các phía khác.

Khi nào đã đo xong một khu lớn rồi, lại trở lại chỗ khởi-hành, mà đi theo đường cũ một lần nữa, tất là thấy cành cử động luôn, chỗ nào thấy cử-động mạnh, là chỗ ấy nước nhiều, cũng nên đánh dấu lấy. Khi đánh dấu được nhiều chỗ rồi, thì đáng cành mới trên kia, mà thử xem mỗi chỗ nước sâu bao nhiêu thì có thể biết một khu rộng có nước ngầm dưới đất, chỗ nào đào chẳng đến nước đã làm giếng.

Sau khi dùng cành cây mà tìm thấy mạch nước rồi, lại có thể dùng cái cây đồng-hồ theo các cách mới trên kia mà soát lại cũng được.

X.

VĂN UYÊN

Ngưu nữ đêm thất-tịch

Gió vàng đưa mát mẻ,
Sông bạc sáng long-lanh.
Thăng hãy đêm mồng bảy,
Duyên thành nửa lại thành.
Bến Ngưu sang kẻo muộn,
Cầu Tước bắc cho nhanh.
Sắc tố sao bừng hiện,
Đèn khêu bóng nguyệt thanh.
Sâm thương nay đổi mặt,
Vân vũ hết bao tình.
Trâu thả thôi chăn đất,
Teol đừng nghỉ cửa cành.
Hồi ai xe chỉ thắm,
Trách phận oán trời xanh.
Cách biệt sông ân vắm,
Mây tan sự bất bình.

Khiên-ngưu tiễn Chức-nữ

Tiễn đưa thêm nhớ, nghỉ thêm thương.
Em lại thần hồn bộ Ngọc-hoàng.
Lòng tuyết nên trong như bóng nguyệt.
Đêm tàn chớ hiềng dệt thơi vàng.
Bến Ngưu người cũ riêng chờ đợi,
Cầu Tước năm sau sẽ bắc sang.
Ngăng nhịp lí hồi tình quyến luyến,
Gió mây thảm đạm lúc chia đường.

Thạch-bằng

Tự do diễn đàn

Mấy lời thỉnh-cầu của ngạch linh trạm

Xin Chính-phủ tăng lương và chỉnh đốn lại các ngạch trạm cho chúng tôi:

Chúng tôi thiển nghĩ từ khi nhà nước lập ra các trạm ở chốn thôn-quê, việc giao thông thật được nhiều phần tiện lợi, văn-minh tiến bộ thường cũng bởi đó mà ra, trong nước càng văn-minh tiến-bộ bao nhiêu thì chốn các trạm chúng tôi lại càng khó nhọc hơn mấy nhiều.

Những tình-cảnh của chúng tôi từ khi bên Âu-châu đình-chiến đến nay, các bạn đồng-nghiệp trong nam ngoài bắc đã bày tỏ bao nhiêu lần bao chương, tốn giấy mỗi năm, ngòng-nóng chờ đợi đến nay, mà cũng chẳng thấy Chính-phủ gia-ân cho được mấy tý, trong mười phần mới được một hai phần, xem trong nhà trạm còn nhiều khiếm khuyết thiệt-thòi cho chúng tôi, mà Chính-phủ không ngó tới sao cũng là bạng người làm việc nhà-nước mà bạc-đãi thế ư quá! Than ôi!! Trong nước còn sự gì can-hệ bằng sự văn-thư nữa!!!

Xin Chính-phủ chỉnh-đốn lại cho như sau này:

1. Lương đội-trạm bắt đầu ăn từ 20 đồng sau cứ trong hai năm một hạn làm việc tết lại được lên một bậc nữa là 5 đồng, lăng lên đến 35 đồng là cùng.

2. Lương tá-dịch bắt đầu ăn từ 15 đồng, sau cứ trong hai năm một hạn làm việc tết lại ăn lên một bậc nữa là 5 đồng tăng đến 30 đồng là cùng.

3. Lương linh trạm và trạm tráng ăn từ 9 đồng.

4. Sự thăng-thưởng của đội-trạm và tá-dịch chúng tôi xin hết xuống cho sau năm và xin đừng bắt buộc phải hỏa mười tuổi mới cho thưởng hàm, nếu hạn bốn mươi tuổi thì hai đồng không thích-hợp với nhau mà thiết cho chúng tôi lắm.

5. Xin cho thưởng hàm văn giai vì chúng tôi làm việc hằng trí khôn, chứ không phải bằng lao-lực, mà thường cho đội-trưởng với hà-hộ thì nó không thích-hợp với chức-nghiệp của chúng tôi.

6. Nếu chính-phủ có nghiệt nữa đến kỳ tư thăng-thưởng xin hỏi xi có văn-bằng tốt tuyển sinh, khóa-sinh giỏi lên thì nên cho văn-giai là phải.

7. Còn như tên linh trạm nào hoặc trạm-trưởng làm việc được luôn trong hai mươi năm giỏi lắm, đến khi vì việc riêng mà xin thôi hay quả vắng đi xin xét thưởng cho một mảnh tiền gấp ba số lương kỳ.

8. Xin phát lương bằng tiền cho, còn các thứ đem thì phát riêng cho mỗi trạm mười đồng làm tiền lót, bản lại lính, nếu tiêu mất số tiền kỳ, khi quan Thanh-tra đến khám không có phải chịu trách-nhiệm.

9. Xin phát cho những thứ cần dùng ở trong nhà trạm như là: Đồng-hồ, bàn, ghế, giấy, mực, văn văn.

Tá-dịch, Nguyễn-viết-Thu

Các lớp học trong vụ hè

(Cours de vacances)

Trong vụ hè, tại Trung Bắc Học-Hiệu *có mở những lớp chuyên dạy về hai môn Pháp-văn và toán-pháp từ Đồng-ấu đến Cao đẳng và lớp dạy các học-sinh đã có bằng Sơ học Pháp-Việt thi vào trường Bảo-hộ và trường Sư-phạm.*

Mỗi ngày chỉ học có một buổi.

Các thư từ hỏi thể lệ học phải gửi đến Trung-Bắc Học-Hiệu, 22 rue Lamblot (*phố Nhà-thờ*)

Tin sau cùng

Một quả cốt min nổ trên một cái tàu bể 85 người Nhật bị hại

Vì một quả cốt min nổ ở trên một chiếc tàu đặt cốt min, tên là Tokiwa, *đương tập đặt cốt min ở eo bể Bungo, 85 người linh-thủy bị hại, không rõ lại làm sao mà nổ.*

Gió bão ở Thụy-sỹ

Mưa gió dữ dội ở Thụy-sĩ. Đường hỏa xa Simplon bị nghẽn. Mùa màng và nhà cửa bị tổn hại.

Việc bầu cử tổng-thống mới ở Hoa-kỳ

Quan tổng-thống Coolidge đã công bố rằng ngài không ứng cử tổng thống lần này. Có lẽ có những vị này sẽ ứng cử: MM. Hower, Dawes, Charles Evans, Lowden, và Longworth.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thóc-tiết

7 giờ	30 đồng	
15 giờ	34 đồng	

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10	00
nhì,	8	90
ba,	7	90
Thóc hạng nhất,	5	70
Hạng ngô	4	70

Giá bạc. Kể từ ngày 4 Août 1927 giá bạc ở kho Hà nước định là 1 $ 70

Tuần giá quốc trái:

Ngày 2 Août 1927

3 %	hoàn đầu	68	85
3½ %	hoàn đầu	9 f	50
4 %	vĩnh viễn 1917	61 f	50
4 %	» 1918	60 f	70
6 %	» 1920	88	00
5 %	hoàn đầu 1920	89 f	75
4 %	» 1925	95	30

Ngày 3 Août 1927

3 %	vĩnh-viễn	58 f	85
5 %	1915-1916	76 f	65

Tin tàu. — Tàu *Ambolse* sang Pháp trừ những vật có khai giá không kể, đến ngày thứ nhất 7 août hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Sàigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 6 août.

Hội-đồng bảo-hộ. — Quan quyền Thống-sứ Graffeuil định rằng sau khi nhân dân đại biểu viện giải tán tại sẽ bắt đầu họp hội-đồng bảo-hộ những vào ngày thứ năm 11 août này để xét số dự toán Bắc-kỳ về năm 1928. Có 15 kỳ hội-đồng ấy, Hội-đồng Bảo-hộ lại xét đến cả những đơn của các người Tây, Nam xin khẩn đất-điền từ trước, vì có lệnh bắn bộ phải định hoãn lại. ít lâu, đến nay mới xét.

Phái-bộ thanh-tra thuộc-địa. — Quan tổng thanh-tra Tixier, chánh phái-bộ thanh-tra thuộc-địa ở Saigon trở ra Hanoi từ mấy hôm trước, thì chiều hôm qua đã biệt thành-phố ta xuống Haiphong, đi tàu « *Claude Chappe* » về Saigon để đáp tàu « *Paul Lecat* » về Pháp.

Cái ân mạng ông Noël. — A'ex'n mới khi bị đái ra lấy sung đầu chết hoài không nhận lẽ gì hết. Việc mua bán lấy liệm ông Noël, việc mua thông buộc tử thi đã có tang chứng thế nào lẽ cũng không nhận và cứ một mực khai là một bọn cho một đánh chết bạn mình.

Sáng hôm qua quan Dự thẩm lại hỏi vợ ông Noël lần nữa thì bà đều lấy nhận là có gặp Alexis ở Sầm-sơn luôn luôn lần nào đến đó cũng gặp.

Cứ như bà *France Indochine* thì bà lấy nhận là có đi lại với Alexis một cách thân mật lắm, nhưng không bao giờ có làm gì đến nỗi đến tội với chồng. Một hôm bà ta có vào một nhà ở phố hàng Bạc, lúc đi đường có cho mặc đi khỏi gặp ai, rồi A'exis đem ô-tô đến đón đi xem một cái chùa ở gần Hanoi. Xem thế thì dư-luận Tây lấy làm ngờ lắm.

Tòa án cai trị. — Quan chánh án Piéau, chánh tòa án Cai-trị, lên nghỉ mát trên Tam-đảo từ mấy tuần lễ trước, thì nay đã trở về Hanoi rồi.

Đường xe lửa Vân-nam. — Chỗ đường sụt ở km 104, tuyến về ga Poun-tan-tsin, thì nay đã nắn lại xong. Xe lửa đã đi thông đường ở chỗ ấy được từ hôm kia, duy có chỗ từ ga Hokéou đến ga Makinl, nghĩa là từ km 0 đến km 28, thì còn bị nghẽn. Chỗ đó, nay cho cũng vẫn có đất, đành xuống tầng tầng lớp. Sáng hôm qua, tại đây lại sụt xuống đường sắt đến 400 thước khối đất, lấp lên đường xe lửa. Nay vẫn chưa thể định được đến hôm nào mở, nếu lại xong khác đường ấy.

Trong thương-giới. — Ta được tin rằng M. Maurice Weil là nhà thương-mại ở Hanoi mới được sung chức cố-vấn việc ngoại-thương tại bộ Thương-mại Quan Gián quốc tặng cho ông chức đặc-biệt ấy là để thưởng cái công-lao ông đã đối với việc công-thương của ông từ khi tới Bắc kỳ này. Trong việc thương-mại ông không thương nhất là việc xuất-cảng các thứ da trâu bò cùng làm với M. Trần-văn-Trạch ở Hanoi.

Sau nữa là về việc mở-mang nghề làm đồ cói, những mặt thứ chiếu, bị, xuất cảng nhiều lắm. Lại cho tỉnh Thái-bình không biết bao nhiêu mà kể. Không những thế mà thôi, M. Maurice Weil lại làm cả đồn-điền ở Nam-kỳ nữa.

Vậy ta có lời mừng ông Maurice Weil đã được ân-thưởng đặc-biệt như thế.

. BỘT PHOSCAO

ăn bổ sức và rẻ tiền.

Buổi sáng, nên ăn lót dạ bằng bột ấy, hơn ăn thứ bột khác.

Bán tại sở L'U. C. I. A.

CUỘC SỐ SỐ

của hội Trung-Bắc kỹ-thương tế và hội Trung-Bắc kỹ nông công thương tương tế

(LOTERIE DE LA MUTUALITE)

Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này:

1 vé được		5.000 $ 00
1 »		1.000 00
1 »		500 00
24 »		75 00
34 »		50 00
34 »		25 00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỐ. — Đến 4 Sept. 1927 thì mở số tại tòa Đốc-lý Hanoi

NƠI PHẢI TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. — Những vé được trúng giải thì lấy bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng, Hanoi

GIÁ BÁN mỗi vé . . . 1 $ 00

Có bán vé tại Bản-quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ định thêm tiền cước Recommandé tính như sau này:

Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé . . 0 $ 20

Từ 1 vé đến 20 vé, tiền cước Recommandé . . 0 $ 30

Xin mua mau, mau, kẻo hết!!!

Tin đường sắt. — Vì nước sông Hồng-hà lên, nên hôm đó Tiên-phiên ở sông Đuống (đường số 39 từ Hưng-yên đi Thái-bình) nay không đi được.

Đường hàng tỉnh số 13 từ Pắc-lạng-tương đến An-châu nay đã đi lại được, Nhưng vẫn phải đi thong thả, nhất là ở km 59 và ở Cam-lan.

Việc đặt sở Thanh-tra lao-động. — Như lời bàn quốn đã nói trước, quan Toàn-quyền đã ký nghị-định đặt ra một sở Thanh-tra lao-động tại phủ Toàn-quyền, chức-trách quan Tổng-Thanh-tra sở lao-động là: Sẽ soạn các điều lệ qui định về nhân-công, về việc làm, về sự đề dành và sự phòng trước tại Đông-dương; việc kiểm-soát sự di chuyển của những người lao động cùng là việc khám xét các sở thuộc về lao-động cùng là những nơi đông đến nhân công. Trước khi có nghị-định ấy ra quan phó Toàn quyền có làm tờ trình quan Toàn-quyền đại khái như sau này:

Vì việc thực dân ở Đông-dương mà mang rất chăng, nhân công dùng đến rất nhiều và mà thế mà nhân dân đi lại rất đông thì cái vấn-đề lao động ngày nay thành ra quan trọng lắm.

Bởi vậy nay cần phải đặt ra những điều lệ về sự lao-động cho có rõ ràng, cần phải dự định việc nọ nhân công thế nào cho tiện và để kiểm soát được, phải bảo trợ cho bọn lao-động về đường tinh thần và đường vật chất cùng là gia-quyến họ được chắc chắn và giữ sao sai nhẩy khỏi trái với hợp đồng.

Số nhân công đông trong các đồn điền hay là các xưởng công thương mỗi ngày một nhiều, mà muốn giữ cho họ được tinh thần tốt và hiểu rằng đối với họ nhà nước và các chủ làm vẫn công bằng thì nay cần phải đặt ra những tuần lệ về sự bảo trợ lao động, về việc để dành tiền và việc phòng về hậu vận cho bọn lao-động, vân vân.

Ở các xứ đã có những sở lao-động rồi, nay muốn cho sự thực hành được dễ dàng nhất thì nên đặt ra một sở trung ương tại phủ Toàn-quốc, không những để đặt ra luật lệ về các vấn đề ấy mà lại để kiểm soát việc hành động các sở coi nhân công cùng là sự cần dùng thợ thuyền và sự đổi đãi của các nhà đối với thợ thuyền thế nào.

Lại hoãn đến ngày 4 septembre 1927. — Cuộc đánh số của hội Tương-tế các người làm việc tại các nhà nông công-thương Tây Nam (Loterie de la Mutualité) lại hoãn đến ngày 4 septembre 1927 mới mở số.

Tại bản-quán hãy còn bán vé. Xin mua mau mau kẻo hết!!!

Có bán một cái xe ngựa, thùng mây, bánh cao-su đặc, và con ngựa trắng tốt,

Hỏi tại sở Verneuil et Graveraud, Hanoi. 7.085

Tên tôi là Hoàng-tấn-Lập làm thư-ký tòa Công-chính, ở 26, phố hàng Giấy, có nuôi người vú được hơn nửa tháng, đến hồm 3 Août tự nhiên đem một đứa con gái tôi lên sáu tuổi tên là Chung, mặt tròn người gầy, chân bên trái cạnh ngón chân út có sẹo, đầu cạo carré mặc áo cánh trắng, quần vải chéo-go mới và một đôi con giai tôi tên là Kính lên ba; tuổi mặt tròn người xanh mà gầy, mông đít, bụng chân trái có vết chàm xanh và lỏ cả hai chân, mặc áo cánh trắng, không mặc quần, đeo cái khóa bạc. Con người vú đem hai đứa con tôi đi thì tên là Tý, 45 tuổi, người đầy, mặt tròn, gần đen, đầu chọc, chít khăn vuông nâu, trong mặc áo cánh trắng, ngoài mặc áo vải bạc.

Kín các ông các bà có thấy nó thì giữ lại cho, làm phúc lại bảo cho tôi, hay ở xa xin viết thơ cho tôi biết thì tôi xin chịu các khoản chi-phí của các ông bà đã tiêu về việc làm phúc ấy. Hay ông bà nào thấy nó ở đâu mà mách bảo cho tôi biết xin có hậu tạ.

Vậy xin các ông các bà lưu ý làm phúc mà mách bảo cho chúng tôi được đoàn-viên với nhau thì không bao giờ quên ơn các ngài tái-tạo lại cho chúng tôi.

Hoàng-tấn-Lập
26, phố hàng Giấy, Hanoi.

7.086

CÁC NHÀ ĐỪNG BỎ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiện bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiện ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Sulfite de Soude, Sulfate de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Kim khánh ân cần. — Ng-thị-Nho 18 tuổi, ở người hồi, bị bắt được quả ung ăn sắp nói khánh vàng của Ng-thị-Chín ở phố Duvignous, nên đã bị bắt để giam xét.

Dâng lại nay rượu hầu. — Theo lệnh quan Bản lý, sở mật-thám đã cho xét về việc một người Âu kiện một viên sĩ quan về việc làm ăn ở ga Đan điền. Có tỉ xét rượu hầu.

Lại một tờ bảo bị cấm. — Nay lại có lệnh cấm không cho đem bán, và lưu hành tờ báo « *La Nation annamite* » ở khắp trong địa hạt Bắc-kỳ.

Một người dân bà đánh nhầy xuống sông. — Một người dân bà đi tiễn ở chợ Đông-xuân tên là Ng-thị Nhai ở đường Sinh-từ số 72 trèo qua cái bao lơn cần sông cái toan nhảy xuống sông trầm mình. May thay có hai người đi ở trên cầu nom thấy giữ lại được và đưa về sở cảm. Hỏi ra thì người dân bà ấy nói rằng bị nhiều người lừa mất tiền cho nên muốn liều mình cho xong đời.

Tử-tử hay chết đuối? — Ngày hôm qua vào hồi 1 giờ có một người dân bà chừng 22 tuổi thấy chết đuối ở cái hồ trong vườn hoa Bách-thú. Không biết người này trầm mình hay là chết đuối. Tử thi đã đưa vào nhà xác

Ngã tô-tô. — Cũng ngày hôm qua vào hồi 5 giờ 35, chuyến xe điện số 15 chạy ở Bạch-mai lên thành, khi đang ở ngã tư Trung-hiếu thì phải chiếc ô-tô số T. 2144 do viên đội tây tên là M. Bayet cầm máy lái không có bằng và máy ô-tô. Chiếc ô-tô bị một cái bánh sau quẹn lại và vỡ bánh xe, may người không sao cả.

Quyển thứ mười bảy

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0 $ 08

Cần người làm việc

Tại mỏ Kébao cần dùng một người thợ vẽ giỏi về mỏ-mác (Bon dessinateur en mécanique) vì một người đã phòng vẽ (Calqueur) dùng cho phòng giấy ở Port Wallut. Hỏi tại: Cie de Commerce et de Navigation Extrême-Orient, 35, Rue Harmand, Hải-phòng 7.085

MỘT CÁNH CÂY KHÔ

« Một Cành cây khô » là nhan đề tiểu phim ảnh rất hay, rất cảm động thuộc về luân lý gia đình.

Chuyện là chuyện hai anh em ruột kia, tuy nhiên cùng chung một giọt máu đỏ, mà đến khi trưởng thành, cách ngỡ hai người thật rõ ràng phân biệt. Anh thì vì chơi chơi bạn, phòng tăng, cần gấp bước khốn cùng lắm rồi mới xu đinh tới, ăn bám vào lo liệu cuộc, quả là tình đồng « cốt chính cây khô » vậy. Em thì cũng nhờ vận, mà nhà lên một nhà đại phú, tọa ngồi một chiếc cây vàn vụt, nếu cành xanh ngọn :

Có một lần kia, ông anh cũng tăng quá, phải tiền chính đến tận nhà em đòi nợ — em thấy đến bước, tạc mình gắt gỏng, xử tri với anh qua cố nhiều nhẫn.

Gió ở trong xã hội ta đời nay, hàng « em » giầy quá là nhan nhản.

Khi anh bước chân ra cửa, tình đến tự tìm kẻ người em, một nên nhớ người em sinh học. Song em, vì thiên lương cầu người anh cần mạnh, đành chịu ít tiền, ơn bàn, mà đã cứu mình sống vương.

Cảo thương thay! mà cũng đáng khen thay!

Phim ảnh này thật là một bài học rất nhân cho đường luân lý.

Chép tại rạp CINÉMA PAGE HANOI từ tối 1 đến tối 3 đầu tháng 7 août 1927

Cần hai thầy giáo

Một thầy có bằng Diplôme d'études primaires supérieures franco-indigènes và một thầy có bằng certificat, nhưng ít ra cũng học được nửa năm tại một trường Thành-chung Nhà-nước hoặc là đã dạy ở Nhà-nước được vài năm rồi.

Hỏi tại tòa báo. 7.084

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đen mất vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hãy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLETRE JAUNE* *nhưn la formule du Dr Cassaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy hộp cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

48, Rue Paul Bert, Hanoi 8038

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Enjolras resta un moment comme absorbé dans ses réflexions, puis reprit :

— Barrière du Maine il y a des marbriers, des peintres, les praticiens des ateliers de sculpture. C'est une famille enthousiaste, mais sujette à refroidissement. Je ne sais pas ce qu'il ont depuis quelque temps. Ils pensent à autre chose. Ils s'éteignent. Ils passent leur temps à jouer aux dominos. Il serait urgent d'aller leur parler un peu, et ferme. C'est chez Richefeu qu'ils se réunissent. On les y trouverait entre midi et une heure. Il faudrait souffler sur ces cendres-là. J'avais compté pour cela sur ce distrait de Marius, qui en somme est bon, mais il ne vient plus. Il me faudrait quelqu'un pour la barrière du Maine. Je n'ai plus personne.

— Et moi, dit Grantaire, je suis là.

— Toi ?

— Moi.

— Toi, endoctriner des républicains ! toi, réchauffer, au nom des principes, des cœurs refroidis !

— Pourquoi pas?

— Est-ce que tu peux être bon à quelque chose ?

— Mais j'en ai la vague ambition, dit Grantaire.

— Tu ne crois à rien.

— Je crois à toi.

— Grantaire, veux-tu me rendre un service ?

— Tous. Cirer tes bottes.

— Eh bien, ne te mêle pas de nos affaires. Cuve ton absinthe.

— Tu es un ingrat, Enjolras.

— Tu serais homme à aller barrière du Maine ! tu en serais capable !

— Je suis capable de descendre rue des Grès, de traverser la place Saint-Michel, d'obliquer par la rue Monsieur-le-Prince, de prendre la rue de Vaugirard, de dépasser les Carmes, de tourner rue d'Assas, d'arriver rue du Cherche-Midi, de laisser derrière moi le Conseil de guerre, d'arpenter la rue des Vieilles-Tuileries d'enjamber le boulevard, de suivre la chaussée du Maine, de franchir la barrière, et d'entrer chez Richefeu. Je suis capable de cela. Mes souliers en sont capables

— Connais-tu un peu ces camarades-là de chez Richefeu ?

— Pas beaucoup. Nous nous tutoyons seulement.

— Qu'est-ce que tu leur diras ?

— Je leur parlerai de Robespierre, pardi. De Danton. Des principes.

— Toi.

Moi. Mais on ne me rend pas justice. Quand je m'y mets, je suis terrible. J'ai lu Prud'homme, je connais le Contrat social, je sais par cœur ma constitution de l'an Deux. » La liberté du citoyen finit « où la liberté d'un autre citoyen commence. » Est-ce que tu me prends pour une brute ? J'ai un vieil assignat dans mon tiroir. Les droits de l'Homme, la souveraineté du peuple, sapristi ! Je suis même un peu hébertiste. Je puis rabâcher, pendant six heures d'horloge, montre en main, des choses superbes.

— Sois sérieux, dit Enjolras.

— Je suis farouche, répondit Grantaire.

Enjolras pensa quelques secondes, et fit le geste d'un homme qui prend son parti.

Grantaire, dit il gravement, je consens à t'essayer. Tu iras barrière du Maine.

Grantaire logeait dans un garni tout voisin du café Musain. Il sortit, et revint cinq minutes après. Il était allé chez lui mettre un gilet à la Robespierre.

— Rouge, dit-il en entrant, et en regardant fixement Enjolras.

Puis, d'un plat de main énergique, il appuya sur sa poitrine les deux pointes écarlates du gilet.

Et, s'approchant d'Enjolras, il lui dit à l'oreille :

— Sois tranquille.

Il enfonça son chapeau résolûment, et partit.

Un quart d'heure après, l'arrière-salle du café Musain était déserte. Tous les Amis de l'A B C étaient allés, chacun de leur côté, à leur besogne. Enjolras, qui s'était réservé la Cougourde, sortit le dernier.

Ceux de la Cougourde d'Aix qui étaient à Paris se réunissaient alors plaine d'Issy, dans une des carrières abandonnées si nombreuses de ce côté de Paris.

Enjolras, tout en cheminant vers ce lieu de rendez vous, passait en lui-même la revue de la situation. La gravité des événements était visible. Quand les faits, prodromes d'une espèce de maladie sociale latente, se meuvent lourdement, la moindre complication les arrête et les enchevêtre. Phénomène d'où sortent les écroulements et les renaissances. Enjolras entrevoyait un soulèvement lumineux sous les pans ténébreux de l'avenir. . .

(A suivre)

Những kẻ khốn nạn

[illegible]

(Tiếp theo)

Enjolras nói câu ấy xong, đứng nghĩ-ngợi một lát. rồi lại nói :

— Phía cửa-ô *du Maine* có bọn thợ làm đá, bọn thợ sơn, bọn thợ chạm. Cảnh ấy nhiệt-thành nhưng pi-ải cái dễ nguội. Tôi không hiểu độ rày họ làm sao. Họ nghĩ đến những giấy. Lửa của họ như tắt. Họ mất ngày-giờ để đánh đô-mi-nô. Ai nên đi ngay đến nói chuyện với họ cho cứng. Họ thường họp ở nhà lão *Richefeu*. Từ từ chính-ngọ đến một giờ thì họ ở đó. Đống lửa đã hành iro đó nên thổi cho bùng lên mới được. Tôi cũng đã trông-cậy vào anh *Marius* việc ấy, nhưng anh ấy có đâu không đến đây nữa. Anh bụng tốt nhưng phải đi-ưu vô tâm. Vậy thời phải có ai đi đám nào cho tôi. Tôi hỏng có ai mà ủy-thác việc ấy nữa.

Grantaire nói :

— Thế tôi đây là gì?

— Anh?

— Ừ tôi.

— Anh mà dòi đi huấn-giới những người theo nghĩa dân-chủ? Anh mà dòi đi hơ nóng cho bọn người đã nguội lòng!

— Sao không được?

— Anh thì còn có được việc gì?

— Vậy mà tôi nghe mình như có thể khám được đó anh.

— Anh có tin gì đâu mà đi cổ-vũ với người ta.

— Có, tôi duy tin anh.

— *Grantaire* ơi, anh giúp tôi một việc này, nhé?

— Việc gì em cũng xin làm. Đánh giầy cho anh cũng được.

— Anh giúp tôi một việc, đừng có dính-dáng gì đến công-việc của chúng tôi cả. Anh hãy đi nằm cho nó hả bớt hơi men rượu áp-xanh đi.

— Anh *Enjolras* ơi, anh phụ em quá.

— Anh mà đi được ra cửa ô *du Maine* ư! Anh làm nổi việc ấy!

— Tôi xin đi xuống con đường *des Grès*, rồi tôi đi qua quảng-rộng *Saint-Michel*, rồi đi chéo ngang sang con đường Đức-ông Hoàng-đệ, xuống con đường *Vaugirard*, đi khỏi nhà-dòng *des Carmes*, rẽ sang đường *Assas*, đến đường *Cherche-midi*, đi qua Tòa-án-binh, đi suốt con đường Lò-ngói-cũ, bước qua con-đường-cái, rồi theo cái nền đường *du Maine*. qua cửa-ô rồi đến nhà gã *Richefeu*. Vâng tôi làm nổi việc ấy. Đôi giầy của tôi nó đi được.

— Nhưng anh có biết bọn ấy ở nhiều chăng?

— Không được quen lắm. Tôi với họ gọi nhau bằng *tu, toi* mà thôi.

— Thế anh định đến bảo họ thế nào bây giờ?

— Tôi đến nói chuyện ông *Robespierre* cho họ nghe. Rồi tôi nói chuyện ông *Danton*. Đoạn rồi tôi giở những chủ nghĩa với những nguyên-lý ra chứ gì.

— Anh!

— Vâng, tôi. Thì ra các anh không biết bụng tôi, khi nào tôi đã dự đến việc, thì tôi đây là một tay đảo-để chứ không phải tầm-thường. Tôi đã đọc sách ông *Prud'homme*, tôi biết cả sách Dân-ước, tôi đọc được thuộc lòng quyển Lập-hiến phả năm thứ Hai. « Quyền tự-do của một người (vi-dân-giả) phải lấy cái chủ quyền tự-do người khác đến đầu làm giới-hạn. « (Cá-nhân chi tự-do quyền đĩ tha-nhân tự-do vi giới-hạn). Anh này cho tôi là một con vật hay sao? Nhà tôi có một cái giấy bạc cũ từ thời-đại cách-mệnh ở trong ngăn-rút. Cá-nhân chi quyền-lợi, quốc-dân chi chủ-quyền, tôi đây biết cả mà. Tôi hơi thiên về lý-thuyết của ông *Hébert* một chút. Tôi có thể thuộn ra những điều hay vô-cùng trong sáu giờ đồng-hồ liền, đồng-hồ cầm ở tay, ấy thế.

— Anh nên nghiêm một chút.

— Tôi đây nghiêm đến hung-tợn anh ạ.

Enjolras nghĩ-ngợi trong một vài giây đồng-hồ, rồi thì làm ra cách người đã quyết chí mà nghiêm-trọng nói rằng:

— *Grantaire* anh hỡi, ấu là tôi xin thử dùng anh một phen. Vậy thì xin anh đi đến cửa-ô *du Maine* cho tôi.

Grantaire vẫn trợ ở một cái nhà có đồ-đạc sẵn ở ngay bên nhà cà-phê *Musain*. Gã đứng dậy đi rồi cách năm phút trở lại. Thì ra vẻ nhà mặc thêm một cái áo gi-lê kiểu *Robespierre* vào mình. Vừa vào đến cửa thì nhìn *Enjolras* mà quát lên một tiếng:

— Đỏ.

Rồi thì vỗ tay vào ngực một cái thật mạnh, có ý phô hai cái đầu áo gi-lê đỏ thắm.

Đoạn rồi lại ghé bảo thầm *Enjolras*:

— Anh cứ tin em.

Nói thế rồi đội mũ xụp lên đầu mà đi ra.

Cách một khắc đồng-hồ thì cái hậu-phòng hàng cà-phê *Mumin* không còn có ai nữa. Mấy người Bạn của A. B. C. đã mỗi người một ngả, ai đi việc nấy cả rồi. *Enjolras* nhận lấy phần mình coi đám *Cougourde* thì đi ra sau rốt.

Bọn có chân đi hội *La Cougourde* thành *Aix* mà ở *Ba-lê*, thời ấy hay họp nhau ở chỗ cánh-đồng *Issy*, họp trong một cái xưởng làm đá bỏ không, thời ấy vắng đó thật nhiều.

Enjolras vừa đi đến chỗ hẹn đó, vừa ôn lại cái hiện tình thời ấy. Tình-thế nguy-cấp bầy ngay ra trước mắt, ai cũng nom thấy. Khi nào trong xã-hội đã xảy ra những điềm gở, chớ ta biết rằng xã hội có bệnh nặng nguy-ngầm sắp phát ra, những biến-cố làm điềm đó nặng-nề mà chuyển-động, hỗ có trở-lực gì thì nó nghẽn đường ngay lại, nó rối-rít ngay lại. Phàm những bước tán-tụ, mất còn là do những lúc ấy mà ra. *Enjolras* nghe tình-thế biết rằng quốc-vận sắp đến ngày hay, có biến cố là biến-cố sáng-sủa ẩn-nặc ở dưới cái ngoại-hình tối-tăm của tương-lai vậy. . . *(Còn nữa)*

Những bài từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0 $ 80	
	» II	203 —	0 64	
	» III và IV	159 —	0 55	
	» V và VI	193 —	0 45	
	» VII và VIII	319 —	0 65	
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0 $ 45	
	» II và III	237 —	0 50	
	» IV, V và VI	275 —	0 70	
	» VII và VIII	231 —	0 50	

Phần thứ ba : Quyển I, II và III 251 trang, bán 0 $ 55
Quyển IV, V, VI và VII [illegible] 0 65

Ở xa [illegible] mua quyển [illegible] 0 $ 20
[illegible]

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Bệnh tiêu khát

Rảo khát mà uống vào bao nhiêu thì lại tiểu tiết ra nhiều khiến bấy nhiêu, thế gọi là tiêu khát.

Bệnh tiêu khát có ba chứng hậu

1 Thượng tiêu
2 Trung tiêu
3. Hạ tiêu

Khát mà uống nước nhiều, là thượng tiêu, chủ phế nhiệt, khát mà hay ăn chóng đói là trung tiêu, chủ vị nhiệt, khát mà tiểu tiện liền xác bắt sống, nước giải thì đục và sinh nhờ đều là hạ tiêu, chủ thận nhiệt.

Cũ ba chứng hậu đều bởi hỏa thịnh thấy say mà sinh bệnh, cho nên nói kinh đã có nói : « tâm gì nhiệt ở phế truyền vì cách tiêu » (tâm hỏa thiêu đốt phế kim, thì chỗ cách mô rào mà bịnh tiêu khát). Lại có nói : « tam dương kết vị chi tiêu » (mạch khí kinh thái dương kinh thiếu dương kinh dương minh xác kết thì bịnh tiêu khát)

Phế nhiệt tiêu khát, là vì rằng phế thuộc kim, kim vốn là chất táo, mà lại bị phong nhiệt nó làm cho thấp địch can hạo, cho nên bệnh.

Vị nhiệt tiêu khát, là vì rằng : tâm hỏa sí thịnh, nó làm cho nhiệt khí nhiều lắm trong dạ dầy, thấy địch không thể cho lưu để nhuận trạch thân thể, rồi thẳng đường mà tiểu tiết xuống tiểu môn, cho nên bịnh.

Thận nhiệt tiêu khát, là vì rằng : phế vị đi nhiệt xuống thận tạng, làm cho cao chi tiểu tiết, mà thận hóa quá đi cho nên bệnh.

Chứng bệnh tam tiêu, bởi tự quân hỏa và tướng hỏa cả. Hỏa ấy thịnh ở thượng tiêu, thì cách mô tiểu, hỏa ấy thịnh ở trung tiêu, thì tràng vị tiêu, hỏa ấy thịnh ở hạ tiêu, thì can địch tiêu. Thượng tiêu hỏa quá cao thì tiểu kịp đến phế, trung tiêu hỏa quá cao thì tiểu kịp đến tỉ, hạ tiêu hỏa quá cao, thì tiểu kịp đến thận.

Lời dẫn

Đoạn này có hai chữ tam tiêu khác hẳn là chữ lẫn nghĩa, mà cùng trong một tiếng xin các nhà độc giả để ý xét cho. Vì một chữ tam tiêu nghĩa là tiêu hóa thì chữ nho viết là 三 焦 ; một chữ tam tiêu nghĩa là tiểu tiết, thì chữ nho viết là 三 消, mà cũng gọi là thượng tiêu trung tiêu hạ tiêu cả, dịch giả không thể phân giải cho thoát nghĩa được.

Đại khát nhiệt khát

Đại khát

Sau khi bịnh thổ tả, tràng vị thương tổn tân dịch hư lắm, nhiệt tà tự trong biểu sinh, làm cho tinh hoa khô kiệt mà khát nước, thế là đại khát.

Nhiệt khát

Huyết khí thịnh, tạng phủ tích nhiệt mà khát nước ; hoặc vì bị thử độc nắng xác, không hóa sinh được tân dịch mà khát nước, thế là nhiệt khát

Khát phân tân huyết

Tân bất túc

Kinh mạch thể đương minh (đại tràng) chủ tân. tân tiêu mà khát, thì mặt vàng miệng ráo,

Huyết bất túc

Kinh mạch túc đương minh (vị) chủ huyết, huyết tiêu mà khát, thì hay ăn chóng đói.

Khát phân khí huyết

Khí phận thụ bệnh.

Khát mà thích uống nước lạnh, là khí phận thụ bịnh, hỏa vượng mà khát.

Huyết phận thụ bệnh.

Khát mà thích uống nước nóng là huyết phận thụ bịnh, âm hư mà khát.

Hư khát lãnh khát

Hư khát người ta là trung khí hư hàn mà khát ; Lãnh khát nghĩa là thận tạnh cách dương mà khát.

Trung khí hư hàn. — Trung khí hư hàn, thì hàn thấy rau rát, hàn hòa xung nghịch lên làm cho cuống họng và miệng khô ráo khát, nhưng chỉ uống ít một cho được dịp dọng thôi, nước chôi xuống khô cuống họng, thì hàn thấy ở trong sau vị lại không ưa, cho nên khát mà không uống nhiều, (thứ này mỗi đồ phiền tạo).

Âm thịnh cách dương. — Âm thịnh cách dương nghĩa là thận nguyên hư hàn, khí âm thịnh ở dưới, phân cách khí dương ở trên, không thâu nạp xuống được, cho nên miệng ráo khát, mà động uống lại thì ra ngay.

Trị pháp luận biện

Bịnh khát tuy phân ra thượng tiêu trung tiêu hạ tiêu, nhưng thiên trọng ở phế, vì phế bịnh thì khí hư không quản nhiếp, cho nên tân dịch tiêu tiết xuống hạ khiếu mà thành bịnh, vậy phải bổ ti để sinh tân, tư thận để tráng thủy, nghĩa là bổ phế chi mẫu, (ti thổ sinh phế kim), cố phế chi tử, (phế kim sinh thận (thủy), khiến phế vượng, thì chứng bịnh tự khắc giải trừ, và lại trung tiêu là vị tiêu, hạ tiêu là thận tiêu, thì phương pháp nầy chả liệu thượng tiêu mà kiêm điều dưỡng cả trung hạ nhị tiêu nữa.

Thượng tiêu thì lưỡi đỏ tía và đắt rớm ra, khát nước như bào, bài nghịch điều luận cho là tâm di nhiệt sang phế, dùng thang bạch hổ gia nhân sâm điều trị, Trung tiêu thì ăn được mà thân thể gầy ốm, hễ hôi lên nào cũng ra mồ hôi, đại tiện kiên ngạnh, tiểu tiện tiu xỉu, trên như cầu phương thư : « khẩu sau nhiều ẩm thấy, ấu trùng diệc sở hư » (miệng ráo thì hễ uống nước, ấu được nằng gầy ốm) ông Thái-hòa dùng bài điều vị thừa khí điều trị Hạ tiêu thì phiền táo khát nước, nằm mặt khó, tiểu thấy sinh như đầu, trên như cầu phương thư : « tiểu phiền thấy dị khuy » (phiền táo thì tiểu thấy cùng tiểu tiết) ông Thái-Hòa dùng bài tả vị địa hoàng hoàn điều trị. Cũ nhân trị pháp, đại khái như vậy, nhưng xét cho đúng lẽ, thì bất cứ thượng tiêu, trung tiêu hạ tiêu, kịp phải bổ thận làm chủ, vì thấy hỏa trong mình người ta thường được hòa bình, long lói hỏa (tướng hỏa) xung nghịch, thiên đố, tạng phủ, mới sinh bịnh tiêu khát, chỉ bằng dùng bài tả vị địa hoàng, bài bát vị địa hoàng, hoặc những bài gia giảm bát vị địa hoàng hoàn thay chứng liệu trị, để dẫn tâm hỏa, tư thận thấy, thì bịnh có lẽ giải trừ. Nếu dùng thang bạch hổ thêm khí thì chỉ những là không khỏi lại càng thêm nặng, ông Lâu-toàn-Thiện đã có nói : « thận hư thì tâm hỏa không ở sợ, mới xung nghịch lên làm cho phế bịnh » tuy phế bịnh chả bởi tự thận hư đó chăng ? cho nên ông Trọng-cảnh trị bịnh tiêu khát, cũng chỉ dùng bài bát vị hoàn để bổ thận cứu phế mà thôi, chứ phương pháp cổ nhân nhất thiết không dùng đến.

(Còn nữa) Phàm-năng-Tĩnh

Dư luận Nam-kỳ

Ta phải sợ rượu

Que de grands verres on pourrait remplir avec les larmes que le petit verre a fait verser.

Sagesse des nations.

Phải bao nhiêu lí lớn người mới đựng những nước mắt bởi lí nhỏ làm đổ ra (1).

Cái vấn đề này không phải là cái vấn đề mới lạ chi, nhưng là cái vấn đề rất quan hệ đến xã hội Việt-nam, quan hệ đến vận mệnh tương lai nước nhà, nên dầu là một vấn đề cũ rích của nhà viết báo đã lắm phen luận đến, bao biết bao nhiêu giấy, của bút bao nhiêu mực, tôi vẫn ngại gì mà luận lại. Luận lại mà chi ? — Luận lại tức là nhắc-nhở, tức là khua chuông đánh trống thức tỉnh đồng bào khá nhớ ra và ngăn ngừa cái hại ấy.

Cái hại về rượu đây là nói về rượu mạnh, cái hại ấy không phải là tầm thường.

Dân tộc ta là một dân tộc thích uống rượu lắm, thích uống rượu cho đến những người nào không biết uống ; nói cho chánh đáng người nào không quen uống thì cho rằng quả. Trong những đám tiệc, trong đám lễ quan hôn tang tế đều phải có rượu, không rượu thì gọi không ra lễ (vô tửu bất thành lễ). Trong các đám tiệc người không quen rượu không thể tránh được một vài ly, vì không muốn uống ắng bị người ép.

Bởi đường gặp bà con thân quyến của truyền hàn huyên vừa thôi, đã cấp nách kéo nhau vào quán, sau ly nay đến ly khác, rượu cang nồng lời ra càng thâm ý, uống được những nào thì mới cho rằng thiết tình với nhau (Tửu phùng tri-kỷ thiên bôi thiểu) là vậy.

Rượu là một món cay nồng uống vào sinh mệt, thế mà thường uống hết nghiện, những đó cái hại của nó không phải nhỏ, trước khi tôi muốn luận về sự hại của nó, xin nói sơ qua việc say sưa. Bậc già cho tôi đã thường khi thấy người say rượu ở ngoài đường đã làm cho mất vẻ phẩm giá, còn ở nhà những vợ chồng con, làm những trò rất nên bỉ ổi, song là có mấy ai biết sự hiểu xa hành, đó là cái hại của rượu hề người cũng chưa lấy chi làm quan hệ.

Quan hệ nhất là thất rượu làm cho hư người sẽ tinh thần và thân thể người nghiện rượu suy sụp ngày tối phải trở nên một người hiểng nhác, một người yếu đuối, lại lần mất cả trí không biết phải quấy chẳng kể nhục vinh đã hại lấy mình lại còn hại đến nòi giống, hao nhiều thể-lực tri-độc, đáo-đục đều hết sẽ do rượu mà tiêu-mòn mất cả.

Nhiều quan lương y chẳng chẳng rằng rượu mạnh đọc lắm, những kẻ ấy sinh con trí não mở ám ngu xuẩn nhiều đứa mang bệnh ho lao, đau tim và cuồng tâm, bởi tại phần nhiều mấy người điên giảm cảm ở tại nhà thương trên (Biên hoa là con cái của những hạn bợm rượu.

Cái hại của rượu không phải vậy, nhà văn sĩ Edgar Poe có câu rằng : « Quelle maladie est comparable à l'alcool » (cái bệnh gì đám sánh với rượu.) Đại ý nói rằng một đám tiệc nào phải mang bịnh gì hiểm nghèo đến thế nào cũng không sự bằng bịnh rượu, vì nếu đám tiệc ấy bị rượu thì đám tiệc ấy phải trở lên hèn yếu và điên ra nhiều tiếng thảm thì phong hại tục, giữa man, đám tiệc khác trông phải khinh bỉ.

Tôi có coi truyện một người Á-rập kia bị một vị hoàng thân buộc trong ba điều này. Một là giết mẹ, hai là chém cha, hai là uống rượu, trong ba điều chọn một điều thì khỏi bị giết, người ấy thường điều thứ ba không hại chi bèn xin uống rượu. Khi say nó giết mẹ nó và đánh chị nó, đến truyện ấy không thật, song là một cái gương cho người sai đến mà tránh rượu vậy.

Nhà văn sĩ Maurereri viết bào l'Estaire rằng công kích nạn rượu ở bên Pháp, ngài biên chép trong năm 1911 có xảy ra 102.325 vụ ghê gớm của những cậu trai chưa đáng tuổi kiên (mineur) phải giải lên tòa đại hình, những trẻ ấy đều là con cháu các bợm rượu.

Trong một trăm tội phạm sát nhân có 53 người bợm rượu ; 100 tội nhơn bị phạt tù vì làm việc tài phong hại tục, giữa mất công chúng có 54 người bợm rượu, 100 người đốt nhà có 57 người bợm rượu. 100 người đi ăn xin du côn có 70 người bợm rượu, 100 người hung dữ đánh đập người ta có 90 người bợm rượu. Xem số biên chép trên đây tôi có được rượu hại người đến thế nào. Trong sách lịch sử có vì nhân cần ông triết Plutarque có câu nầy : « Ceux qui ont été engendrés de pères ivrognes deviennent ordinairement des ivrogneis, suivant ce que Diogène répondit un Jour à un Jeune homme débauché et désordonné ée Jeune fils, mon ami, ton père l'a engendré étant ivre. » (Những kẻ nào sinh ra bởi những người cha say thì thường trở nên những đứa say sưa theo như lời ông Diogène trả lời cho một gã thanh-niên hung ác nghịch mệnh : trẻ con bạn ơi, cha mi sinh mi trong lúc say.)

Cũ coi trên đó thì cái hại của rượu rất lớn, đã hại cho hiện tại, lại hại cho tương lai, đã hại cho cá-nhân, lại hại cho xã-hội. Một nhà nữ người nghiện rượu, thì nhà ấy tất sinh ra nhiều đều nguy hiểm xảy đến một dân tộc mà nhiều người nghiện rượu tại dân tộc ấy đến ăn yếu ngu đần. Nay muốn cho xã-hội ta trở nên xã-hội khả quang, trước hết ta phải vội bỏ cái tô-tục và thói quen dùng cho rượu là theo « Lễ » phải có, đừng cho rượu là trong giao tiếp phải dùng tay pháp luật không nên ta uống rượu, song ta nên hiết khuyên nhau, tránh xa nó ra, coi nó như một thứ thuốc độc vậy. *(Công-luận báo).*

(1) Câu tư tưởng trên đây ý nói rằng một ly rượu nhỏ uống vào nó có thể làm chảy biết bao nhiêu là nước mắt, nước mắt ấy phải bao nhiêu ly lớn đựng cho đầy.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ

Bổ-bộ [illegible] đại-chấn [illegible]

đặt-chiến [illegible] tập.

E. VAYRAC và Nguyễn-văn-Vĩnh [illegible]

Khởi đầu mỗi-kỳ ở Trung-Bắc Tân-văn [illegible] 72 trang có hình, mỗi quyển có bìa [illegible] trước để xi mua quyển nào [illegible] bìa đàng.

Mỗi quyển . . . . . 0$08

Hiện đã in ra được bốn quyển : mỗi quyển [illegible] Dịch-văn thư-xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, Nguyễn-văn-Vĩnh dịch, mỗi quyển đều có NGỮ LÂM PHÁO THÙ [illegible] Sau này mỗi tháng in ra hai quyển [illegible] Quý khách nào muốn mua gọi thì gửi [illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Lạc lợi chủ nghĩa
(học thuyết của ông Bentham)

X

Thứ mười ba là hành chính quan trách nhiệm luận. Ông Biên-tầm nói: « Phàm dựng ra một pháp gì, tất phải theo cái mục-đích để thực hành cái pháp ấy, muốn cho thực hành, thì phải nghĩ cách khiến cho thực hành được, vì thế cái trách nhiệm phải cho rõ ràng, nếu không rõ ràng, thì cái tôn chỉ hành pháp rất lớn của số người rất nhiều, tất là quăng bỏ. Muốn cho trách nhiệm rõ ràng, thì phải thế nào? Cần phải dùng hình phạt mới được. Cũng có người nói phải dùng thưởng thường, cũng đã khiến người ta siêng làm việc. Tuy vậy, cái lòng sợ phạt lại hơn cái lòng ham thưởng, đó là cái tình tự nhiên của loài người. Cho nên dùng thưởng để khuyến vẫn không bằng dùng phạt để răn. Rồi hạnh phúc các quan hành chính có ba phép: một là trị lợi, hai là chuộc tội, ba là cách chức. Theo ba phép ấy để định điều lệ, đem cái quyền nghị viên dân bầu, để ép vào hiến pháp, thì sau trách nhiệm mới thực hành và rõ ràng được. Tuy vậy, lại không những là rằn phạt ở trên pháp luật mà thôi, dư luận cũng là một phép rằn phạt vô hình, nhưng phải ở cái nước nước lập hiến, chính trị phải công bố, ngôn luận được tự do, thì dư luận mới có thể lực. Cho nên nếu không có hiến pháp, không có dân quyền, thì thật không có cách gì kiểm chế được quan hành chính không thi hành cái thủ đoạn cường bạo gian quyệt, để lừa dối tàn hại nhân dân.

Thứ mười bốn là tu ổn trạch tư pháp quan luận. Ông Bên-tầm nói: « Cho nhân dân kén chọn quan lập pháp thì phải, cho nhân dân kén chọn quan tư pháp thì không nên, vì rằng tính chất và năng lực của quan tư pháp, ai thích dụng, ai không thích dụng, quyết không phải nhân dân có thể biết được. Nếu khiến cho nhân dân kén chọn, thì một viên thẩm lĩnh chính đáng tất giao kết với quan tư pháp để mưu lợi riêng, để thật là sứ mạt vô việc lợi ích chung ». Có người hỏi rằng nên cho nghị viện công cử, ông Biên-tầm thì cho là nghị viên không thể bỗ tất được tính chất và năng lực của quan tư pháp có thích dụng hay không, cũng chẳng khác gì nhân dân. Lại có người hỏi rằng nên cho quan hành chính ấy dùng, ông Biên-tầm thì cho là nếu làm thế thì có ba điều tệ: một là quan hành chính quyết không thể biết người nào xứng chức; hai là quan hành chính có quyền kén quan tư pháp, thì quyền lực hợp ở một nơi, sự nguy hại thật là to; ba là quan hành chính và quan tư pháp liên kết với nhau, thì quyền lập pháp tất bị họ dầy xéo. Ông Biên-tầm nói rằng nên định ra một tư cách, khiến một người hoặc vài người ở trong các quan tư pháp, được chuyên giữ việc kén chọn. Ông lại nói rằng trong các quan tư pháp có người nào không xứng chức, thì cho nhân dân bỏ phiếu đưa bậy và cách bãi đi. Nhưng ông Ưu-nhân đi lược cho rằng lời bàn ấy lưu tệ rất nhiều, mà đường bên tiến cho các quan tư pháp.

Thứ mười lăm là luật bồi thẩm quan. Cái pháp đặt quan bồi-thẩm, ông Mạnh-đức-tư-cưu và ông Lý-bạt đều khen là hay, chỉ ông Biên-tầm thì cho là không nên lắm. Ông nói: « Khi tài phán mà đặt ra quan bồi thẩm, không phải không có điều lợi ích, nhưng mà điều lợi không đủ bù điều tệ, tệ ấy xin kể ra sau này: một là chỗ pháp định có cái lo rối loạn lắm, thứ hai là khiến cho pháp quan đối với công chúng mà nhẹ bớt trách nhiệm đi; ba là kén chọn quan bồi thẩm cũng rất là khó là phiền; bốn là việc người lựng không xét đoán được mau, khiến bên nguyên bên bị đều ấm chán nản. Ông Biên-tầm lại cho khuấy khỏa trong người. Vừa rồi xong, đang quanh quẩn, chợt thấy ông bạn ấy bước vào cũng than thở về cái cảnh bế ấy, ký giả lấy làm mừng, hai người tìm đến ấy họp, bèn chọn mấy cái nhật trình rồi hai anh em cùng bước ra đi.

Đi đến phố kia gặp một đám ma theo lối Âu-Tây: một xe hai ngựa kéo linh cữu đi trước, theo sau độ mười ông trông có ý ngậm ngùi thương tiếc, rồi lần một bọn học sinh độ 50 cậu. Cốt cho tôn đạo giữ lợi đến đây cũng đoán là một đám ma một nhà giáo nào đó. Có một điều ký giả lấy làm lạ, là tuyệt không có ai là người nhà khăn trắng đi theo cả.

Vậy đám ma ai đó? Tại sao không có ai là mặc bàng thân thích đi đưa? Ký giả tò mò hỏi mới biết câu truyện về tên nữ người thiệt mạng đó như sau này,

Ở làng L. C. thuộc tỉnh P. n-yên, có chàng Trương-Sinh cũng là dòng dõi trâm anh. Khi xưa ông chàng sống lâm phu mẫu một huyện kia, khi ông chồng mất, ấu vua lộc nước đã hết, nên nhà xa xôi, thành ra có tiếng mà không có miếng, mẹ mất ấm, cha chàng trước cũng làm thư ký nhà-nước, gả sống nuôi con, sau xin thôi về nhà, trông nom ruộng lấn vườn rau, tiền tảo lần hồi để nuôi nấng con. Khi Trương-Sinh lên mười tuổi, ông thân sinh ra sắm mới gửi cậu ra Hanoi học. Thời gian thấm thoắt, như giấc mộng mấy hay, chẳng đã bốn đông, vì Trương-sinh tự biết nhà nghèo, số chi nung kinh nấu sử, nên đã đặt hàng Sơ-học và được thi vào học ấm lương tại trường Bảo hộ. Đến năm thứ tư, cậu thi đập bằng Thành-chung và hết hè xin bố ngay giáo-học một tỉnh thượng-du kia, để lấy tiền nuôi nấng cha già và các em bé. Tâm thoắt ba năm, cụ thân sinh mới hỏi cho ông giáo một người trong làng, ông không ưng và cả mấy người khác ở Hanoi cũng vậy, thưa rằng: ép dầu, ép mỡ, ai bảo ép duyên, nay nhờ ơn cha, con đã được thành danh, xin số chi làm ăn, nuôi cha và các em, còn thừa tiền để tu bổ cửa nhà, còn việc đó xin cha cho thư thả, cũng chưa lấy gì làm muộn. Người cha cũng nhận lời.

Nguyên Trương-Sinh khi mới ra làm giáo học thì ở trọ nhà một ông phú gia kia. Phú-gia sinh hồi gả một con gái. Ba cô thôn đã yêu bà gia thất, sẵn số ít tiền gọi Ái-nương, tuy không phải chim xa cá lặn, nhưng cũng ra vẻ con nhà, tuổi cũng trạc Trương-sinh, tính hạnh nết na nhu mì, vợ chồng phú-gia yêu giữ lắm, như nưng trứng hứng hoa, để vào vài nơi dịu hồi, nhưng phú-gia chưa chọn được nơi vừng đáng. Nay thấy Trương-Sinh, công thành danh toại, tính nết như mi, mặt mũi khôi ngô, cũng con nhà đông đối, bèn ngỏ lời cho Trương-Sinh. Tuy Trương-Sinh nhà nghèo, nhưng phú ông cũng hứa sẽ ra công giúp điểm cho, cả nhà đều thuận.

Dù nên lá thắm chỉ hồng,
Nên chăng thì cũng tự lòng mẹ cha.

Trương Sinh liền viết thư về nhà hỏi ý kiến cha. Ông cụ cũng thuận. Thế là tuy chưa chân chiếu, nhưng mối tình đã nặng, hai bên ý đều tâm hợp, một đôi một lòng, giai anh hùng sánh gái thuyền-quyên. Trương Sinh cũng yêu trí sắc được một người tri-gia giỏi, nên chỉ ngày ngày vui vẻ, lấu nhân chế lấy nhật trình, quyền sinh làm giải muộn, để chờ ngày lành tháng tốt.

Kai đó, tin đâu như sét đánh bên tai, đất bằng nổi sóng, chàng tiếp được thư nói ông cụ ở nhà mặt nặng mà chẳng bao lâu thì sẽ xa lánh cõi trần, về nơi cực lạc. Chàng bèn xin phép về quê thăm bố, ở nhà, nhờ thuốc thang của thân bằng cố hữu nên bệnh cụ đã hết được vài phần.

Dạ đã người ngoài, hết phép chàng lên xin với nhạc phụ cho cưới. Phú gia nhất định không nge. Được ba hôm sau, ông cụ ở nhà mất, chàng về lễ tang, thế là cuộc trăm năm của Trương Sinh phải hoãn trong ba năm nữa. Phú-gia thường bảo chàng rằng nay con còn đang tang tóc, chớ để ý đến việc đó; con cứ yên tâm. khi hết chỗ, thầy u sẽ lo cho, con đừng ngại.

Nhời thì còn đó cho ebơ, chưa được một năm rưỡi, hai vợ chồng Phú-gia, không biết làm sao lại đổi ý kiến, tự nghĩ con mình đã lớn, mà Trương Sinh nhà nghèo, vẫn còn tang tóc, chớ cho hết tang thì khi lâu bền gả nàng Ái-nương cho con một quan phú nọ. Nàng nhất định một mực xin từ chối, chứ không ưn ở hai lòng. Nào nàng có trông gần giữu-sang phú-quý, công-tử công-tôn, con gái như nàng ở nước ta, thường cũng hiếm có lắm vậy. Nhưng hễ mẹ không nge, ép phải lấy, bân tình kẻ hiếu, nàng phải tạm nhận lời. Hôm sau nàng viết bức thư để lại, rồi vào buồng uống thuốc độc tự tử. !..... ! . . . !

Tự đó, Trương Sinh đem sầu, đem tài, đổi sầu vì đâu mà tài lại vì đâu? — than ôi! một mình ở nơi đất khách quê người, trước mặt là núi, đằng sau là rừng, nghĩ đến nông nỗi: cha mẹ mất sớm, mồ côi vòng mấy đứa em; nỗi thương cha mẹ, lỗ nhớ cố hương mà sầu.

— Trước cũng tưởng nhời Phú-gia là nhời quân tử, đến nay vì nỗi thấy người ăn ở bạc đen, vì nỗi nhớ người tri-kỷ mà tài. Bởi sầu, bởi tài đó, áo não trăm phần, nên Trương Sinh ngày ăn không ngon, đêm ngủ không yên, nhưng cũng không nói với ai câu truyện đó. Ngày một gầy mòn, thuốc thang không chịu uống, mà chàng cũng không biết tin cho họ hàng biết, nên chẳng ai hay. Qua đó một tháng, đến hôm 25 tháng sáu, năm Bính-mão thì Trương Sinh mất, năm nay mới 25 tuổi. Vì người nhà không ai biết, nên chỉ có mấy ông bạn đồng-nghiệp đi đưa và có họ sinh lớp Trương Sinh mà thôi.

Cái đám ma mà ký giả vừa thuật trên kia, tức là đám ma Trương Sinh vậy.

Thái-nguyên Vũ-tu-Thư

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tấn kịch nên thương

Một buổi trưa, nhân vụ nghỉ hè, cơm nước xong, khi giới nằng hầu, ngồi lấy kim ở đang lúc chiều rọi đỉnh đầu, cây cối im lặng, ve kêu không có tí gió hiu hiu, mặt mình loanh quanh nghĩ: ở nhà thì nóng quá, chi bằng mặt quần áo sang rủ người bạn đạo chơi cảnh chùa xưa, may được hưởng chút quạt tiên cho khuây khỏa trong người. Vừa rồi xong, đang quanh quẩn, chợt thấy ông bạn ấy bước vào cũng than thở về cái cảnh bế ấy, ký giả lấy làm mừng, hai người tìm đến ấy họp, bèn chọn mấy cái nhật trình rồi hai anh em cùng bước ra đi.

Đi đến phố kia gặp một đám ma theo lối Âu-Tây: một xe hai ngựa kéo linh cữu đi trước, theo sau độ mười ông trông có ý ngậm ngùi thương tiếc, rồi lần một bọn học sinh độ 50 cậu. Cốt cho tôn đạo giữ lợi đến đây cũng đoán là một đám ma một nhà giáo nào đó. Có một điều ký giả lấy làm lạ, là tuyệt không có ai là người nhà khăn trắng đi theo cả.

Vậy đám ma ai đó? Tại sao không có ai là mặc bàng thân thích đi đưa? Ký giả tò mò hỏi mới biết câu truyện về tên nữ người thiệt mạng đó như sau này,

Ở làng L. C. thuộc tỉnh P. n-yên, có chàng Trương-Sinh cũng là dòng dõi trâm anh. Khi xưa ông chàng sống lâm phu mẫu một huyện kia, khi ông chồng mất, ấu vua lộc nước đã hết, nên nhà xa xôi, thành ra có tiếng mà không có miếng, mẹ mất ấm, cha chàng trước cũng làm thư ký nhà-nước, gả sống nuôi con, sau xin thôi về nhà, trông nom ruộng lấn vườn rau, tiền tảo lần hồi để nuôi nấng con. Khi Trương-Sinh lên mười tuổi, ông thân sinh ra sắm mới gửi cậu ra Hanoi học. Thời gian thấm thoắt, như giấc mộng mấy hay, chẳng đã bốn đông, vì Trương-sinh tự biết nhà nghèo, số chi nung kinh nấu sử, nên đã đặt hàng Sơ-học và được thi vào học ấm lương tại trường Bảo hộ. Đến năm thứ tư, cậu thi đập bằng Thành-chung và hết hè xin bố ngay giáo-học một tỉnh thượng-du kia, để lấy tiền nuôi nấng cha già và các em bé. Tâm thoắt ba năm, cụ thân sinh mới hỏi cho ông giáo một người trong làng, ông không ưng và cả mấy người khác ở Hanoi cũng vậy, thưa rằng: ép dầu, ép mỡ, ai bảo ép duyên, nay nhờ ơn cha, con đã được thành danh, xin số chi làm ăn, nuôi cha và các em, còn thừa tiền để tu bổ cửa nhà, còn việc đó xin cha cho thư thả, cũng chưa lấy gì làm muộn. Người cha cũng nhận lời.

Nguyên Trương-Sinh khi mới ra làm giáo học thì ở trọ nhà một ông phú gia kia. Phú-gia sinh hồi gả một con gái. Ba cô thôn đã yêu bà gia thất, sẵn số ít tiền gọi Ái-nương, tuy không phải chim xa cá lặn, nhưng cũng ra vẻ con nhà, tuổi cũng trạc Trương-sinh, tính hạnh nết na nhu mì, vợ chồng phú-gia yêu giữ lắm, như nưng trứng hứng hoa, để vào vài nơi dịu hồi, nhưng phú-gia chưa chọn được nơi vừng đáng. Nay thấy Trương-Sinh, công thành danh toại, tính nết như mi, mặt mũi khôi ngô, cũng con nhà đông đối, bèn ngỏ lời cho Trương-Sinh. Tuy Trương-Sinh nhà nghèo, nhưng phú ông cũng hứa sẽ ra công giúp điểm cho, cả nhà đều thuận.

Dù nên lá thắm chỉ hồng,
Nên chăng thì cũng tự lòng mẹ cha.

Trương Sinh liền viết thư về nhà hỏi ý kiến cha. Ông cụ cũng thuận. Thế là tuy chưa chân chiếu, nhưng mối tình đã nặng, hai bên ý đều tâm hợp, một đôi một lòng, giai anh hùng sánh gái thuyền-quyên. Trương Sinh cũng yêu trí sắc được một người tri-gia giỏi, nên chỉ ngày ngày vui vẻ, lấu nhân chế lấy nhật trình, quyền sinh làm giải muộn, để chờ ngày lành tháng tốt.

Kai đó, tin đâu như sét đánh bên tai, đất bằng nổi sóng, chàng tiếp được thư nói ông cụ ở nhà mặt nặng mà chẳng bao lâu thì sẽ xa lánh cõi trần, về nơi cực lạc. Chàng bèn xin phép về quê thăm bố, ở nhà, nhờ thuốc thang của thân bằng cố hữu nên bệnh cụ đã hết được vài phần.

Dạ đã người ngoài, hết phép chàng lên xin với nhạc phụ cho cưới. Phú gia nhất định không nge. Được ba hôm sau, ông cụ ở nhà mất, chàng về lễ tang, thế là cuộc trăm năm của Trương Sinh phải hoãn trong ba năm nữa. Phú-gia thường bảo chàng rằng nay con còn đang tang tóc, chớ để ý đến việc đó; con cứ yên tâm. khi hết chỗ, thầy u sẽ lo cho, con đừng ngại.

Nhời thì còn đó cho ebơ, chưa được một năm rưỡi, hai vợ chồng Phú-gia, không biết làm sao lại đổi ý kiến, tự nghĩ con mình đã lớn, mà Trương Sinh nhà nghèo, vẫn còn tang tóc, chớ cho hết tang thì khi lâu bền gả nàng Ái-nương cho con một quan phú nọ. Nàng nhất định một mực xin từ chối, chứ không ưn ở hai lòng. Nào nàng có trông gần giữu-sang phú-quý, công-tử công-tôn, con gái như nàng ở nước ta, thường cũng hiếm có lắm vậy. Nhưng hễ mẹ không nge, ép phải lấy, bân tình kẻ hiếu, nàng phải tạm nhận lời. Hôm sau nàng viết bức thư để lại, rồi vào buồng uống thuốc độc tự tử. !..... ! . . . !

Tự đó, Trương Sinh đem sầu, đem tài, đổi sầu vì đâu mà tài lại vì đâu? — than ôi! một mình ở nơi đất khách quê người, trước mặt là núi, đằng sau là rừng, nghĩ đến nông nỗi: cha mẹ mất sớm, mồ côi vòng mấy đứa em; nỗi thương cha mẹ, lỗ nhớ cố hương mà sầu.

— Trước cũng tưởng nhời Phú-gia là nhời quân tử, đến nay vì nỗi thấy người ăn ở bạc đen, vì nỗi nhớ người tri-kỷ mà tài. Bởi sầu, bởi tài đó, áo não trăm phần, nên Trương Sinh ngày ăn không ngon, đêm ngủ không yên, nhưng cũng không nói với ai câu truyện đó. Ngày một gầy mòn. thuốc thang không chịu uống, mà chàng cũng không biết tin cho họ hàng biết, nên chẳng ai hay. Qua đó một tháng, đến hôm 25 tháng sáu, năm Bính-mão thì Trương Sinh mất, năm nay mới 25 tuổi. Vì người nhà không ai biết, nên chỉ có mấy ông bạn đồng-nghiệp đi đưa và có họ sinh lớp Trương Sinh mà thôi.

Cái đám ma mà ký giả vừa thuật trên kia, tức là đám ma Trương Sinh vậy.

Thái-nguyên Vũ-tu-Thư

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

Mỗi dòng chữ 0$10 một lần

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc bảo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ lắm.
Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.
Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo Đông-Pháp, cần ngài nào muốn báo đăng-viết, hễ nào muốn đăng vào mục rao hàng nếp, thì xin gửi thêm bản quán mỗi giòng quốc-ngữ, bản quán xin tính rẻ, cứ 0 p. 05 một dòng.
B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất lính 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.
Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.
Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Đồn-điền, ruộng, trại
(Concession, rizières, propriétés rurales)

MUỐN BÁN:
Một cái trại tư, ở trong thành-phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-nất mát-mẻ có một cái lâu-đài thật đẹp, một cái vườn hoa-quả tươi tốt, một khu ruộng nhỏ; rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách. Mua cả hay mua từng lô cũng được. Hỏi ông Grenès, 3 B Jauréguiberry, Hanoi. 7028

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán ô-tô hiệu Peugeot, 9 mã-lực, 4 chỗ-ngồi, nhiều đồ phụ, chạy còn tốt. Hỏi ở n° 58, B^d Armand Rousseau, Hanoi. 7080

Vì về tây mà bán một cái xe ô-tô « SALMSON », 7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, giá rất rẻ. Hỏi tại: M. Rossignol, 60, Rue Blockauss Nord. 7.087

Đồ-đạc
(Mobiliers)

MUỐN BÁN:
Máy ảnh 9 × 12 và đồ-phụ 20$. Hỏi tại 17, Jambert, Hanoi. 7.082

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một « collection Đông-cổ tăng-bảo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 6.809

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 6.808

Giới thiệu cùng các ngài dùng than cám.
Ngài nào muốn dùng thứ than cám hạng tốt để nung vôi, gạch và ngói nên đến hiệu FOC-VO-HING ở Hôngay chủ nhân là THIL-CHAC-LAM mà mua, thì được thứ than thật tốt, đốt cháy hơn các thứ than mua ở ngoài, vì hiệu ấy trung được ở số mỏ than Hôngay ra bán, để nguyên chất, không có pha lẫn đất cát chi cả và bán giá rất hạ. các ngài thử đến đấy mua một lần mà xem thì sẽ biết cái lời tôi nói thật không sai. 7.077

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Paiements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả tiền bằng tiền [illegible] ở, còn thì bản-quán không chịu [illegible]

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Đông trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-DUY-LỤC Soạn

Có đủ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0$80 — Tiền cước: 0$20
Hỏi tại bản-quán mua báo hàng năm

TÂY-DU

Vị sư già nói:

Ngài muốn bái kiến đức Như-lai, nhưng đức Như-lai hiện không ngồi ở bảo-tọa, lại ở trong cái núi trước mặt kia.

Đại-thánh nói:

Tôi mới đến qui-địa lần này là mất, cho nên cớ ở liều.

Vị sư già nói:

Ngài mau mau đi theo tôi.

Đại-thánh liền đi theo vị sư già đến ở dưới sơn môn chùa Lôi Âm. Trông thấy tấm vị Đại-kim-cương đứng chầu ở hai bên môn đồ lớn lắm.

Rồi vị sư già vào trước phật tọa tâu với đức Như-lai. Đức Như-lai truyền chỉ cho vào. Đại-thánh theo vào làm lễ bái kiến.

Đức Như-lai hỏi:

Tôn-ngộ-không! trước ta nghe đức Quan-âm, giết thoát cho thân mi, để theo về Phật-giáo, bảo-hộ Đường-tăng lại đây cầu kinh, vậy nó chỉ may lại chỉ có một mình mi tới đây?

Đại-thánh dập đầu tâu rằng:

Muôn tâu đức Phật-tổ, độ-ử tôi ở khi qui y cửa thiền, bảo hộ thầy Đường-tăng sang Tây-trúc lấy kinh, đi đến núi Kim-đâu, gặp một con yêu ma tên gọi là *Độc giác hầy đại-vương*, phép thần thông rất là quảng đại, lừa bắt mất sư phụ và các sư-đệ tôi đem giam vào trong động, kẻ đệ-tử này cùng nó đánh nhau đã đặt mấy lần, lại nhờ được đức Ngọc-hoàng sai các thiên-thần xuống giúp, nhưng đến bị nó dùng một cái vòng trên mũ chụp hãm mất cả hình khí. Vậy đành chịu không có cách gì bắt được nó, nên phải lên đây cầu đức Phật-tổ, mong rằng ngài sẽ rủ lòng từ-mẫn, ra cứu bắt con yêu ấy để cứu lấy sư phụ tôi.

Đức Như-lai nghe nói, rồi giương cặp mắt sáng mà nhìn xa một lần, coi những ngài đã xét biết gốc tích con yêu ấy rồi nên liền bảo Đại-thánh rằng:

Ngộ-không! Con yêu quái ấy ta đã biết rồi, nhưng không tiện nói ra cho nhà người biết được, nay ta mới đem pháp lực giúp nhà-ngươi đến bắt nó mà thôi.

Đại-thánh hỏi rằng:

Vậy thì đức Như-lai giúp cho đệ tử này cái pháp-lực gì?

Đức Như-lai liền sai 18 vị La-hán mở bảo-khố lấy ra 18 hạt kim-đan, mỗi vị đều cầm lấy một hạt để đi giúp Đại-thánh.

Đại-thánh hỏi:

Những hạt kim-đan ấy thì làm ra thế nào?

Đức Như-lai nói:

Nhà ngươi cứ lại vào cửa động mà khiêu chiến, để nó ra ngoài, rồi các vị La-hán sẽ ném hạt kim-đan, làm cho nó cựa mình không được, cái chân không được, lấy ấy phép người cứ việc vào mà bắt lấy nó là xong.

Đại-thánh cười rồi nói rằng:

Được thế thì hay lắm! Hay lắm! Vậy để tôi xin đi ngay.

Các vị La-hán đều đặt lấy kim-đan đi ra khỏi cửa. Ra đến ngoài đường, Đại-thánh nhìn xem, chỉ thấy có 16 vị La-hán, vội hỏi rằng:

Ô! Các hai [illegible] nữa hỗ đi đâu?

Các [illegible] La-hán nói:

Nào có ai bỏ đi đâu.

Đại-thánh nói:

Sao những 18 vị mà đây lại chỉ có 16 vị?

Đại-thánh nói chưa dứt lời, bỗng thấy có hai vị *Giáng long, Phục hổ* chạy ra trước mặt mà nói rằng:

Nào ai lại dám bỏ đi đâu. Bạn chúng tôi phải ở lại sau để nghe đức Như-lai ngài dặn bảo.

Đại-thánh và các vị La-hán đều cười hi hi rồi vùng nhau rồi mà bay đi, không cần gió mây gì đã bay đến núi Kim-đâu. Thiên-vương và các thần trông thấy chạy ra đón và kể lể công việc trước cho nghe.

La-hán nói:

Thôi đừng kể lại thêm phiền, mau mau vào gọi nó ra đây.

Đại-thánh tức thì nắm chặt hai tay lại, chạy vào trong động mà mắng rằng:

Con yêu quái kia, mau mau ra cùng với ông ngươi mi đây thử thi một phen nữa xem nào. Phen này mi chẳng chết cũng hết sống.

Lũ tiểu-yêu lại chạy vội vào báo.

Con Lão-yêu tức giận mà nói rằng:

Con kiu tinh ấy, lại bị ta thu mất của rồi, làm sao nó lại còn dám đến, hay nó lại muốn đánh quần-thảo với ta đây!

Con lão-yêu nói rồi, lại vào sang lên vai và cầm cái bảo-bối ấy ở tay, bảo lũ tiểu-yêu khuân hồ những hòn đá chặn cửa, rồi chạy sang sẵn ra ngoài cửa mà hỏi rằng:

Con khỉ tinh kia, mi đã mấy phen bị ta đánh thua, đáng lẽ phải trốn tránh đi thì phải, làm sao lại cứ đến làm rầm rĩ lên thế mà?

Đại-thánh nói:

Con yêu kia, mi thực không biết phải trái là cái gì, nếu muốn cho ông ngươi mi đây thường lại nữa, trừ phi mi dập đầu lễ đất tu, và đưa giả sư-phụ cùng sư đệ ta thì ta mới thôi cho.

Con lão-yêu nói:

Bà tôn bà thượng của mi, ta đã cho đem cọ rửa sạch sẽ, không bao lâu sẽ đem giết đi ăn thịt đó; mi còn chưa biết à? Muốn tốt thì đi ngay đi!

Đại-thánh nghe nói, hầm hầm nổi giận, liền múa tay xông vào, chạy đến vào mặt con lão-yêu.

Con lão-yêu liền đeo sang vào, giơ hai tay ra để đối-địch. Đại-thánh cũng nhảy sang bên tả, lại nhảy sang bên hữu, định để lừa đặt con yêu ấy ra tận bên ngoài. Nhưng con yêu không biết là kế, cứ đuổi theo mà ngoài xa cửa động.

Đại-thánh liền vẫy gọi các vị La-hán cầm những hạt kim-đan nhằm thẳng vào con yêu quái ấy mà ném và đều hô phép thần-thông.

Con lão-yêu trông thấy hạt kim-đan bỗng tối sầm mắt lại, liền cúi đầu xuống, thì ta ấy chân thực xuống đất đến hơn 3 thước, hoảng quá, vươn mình nhảy lên thì lại thấy toàn lớ lăng ở trên lưng chừng, không thể đứng vững được, phát sinh lại thấy mình thực xuống đến hơn hai thước, vội vàng sẽ rất chân ra, liền lấy cái vòng mà tung lên, rồi miệng « xuyt » một tiếng, cái vòng lại rơi ngay xuống mà thu được hết tất cả 18 hạt kim-đan, rồi tức thì đi chân không chạy ngay về trong động.

Các La-hán ai nấy lại chỉ còn trơ có tay không, liền phải bỏ mấy xuống.

Đại-thánh chạy lại hỏi rằng:

Kia các vị La-hán, sao các ngài không ném kim-đan đi.

Các vị La-hán đều nói rằng:

Vừa thấy con yêu ấy tung cái vòng lên và « xuyt » một tiếng, thì các hạt kim-đan liền không thấy đâu nữa.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Thôi thế lại bị con yêu quái nó thu mất rồi chứ gì.

Thiên-vương nói:

Con yêu ấy nó nghề gì mà thế thì làm thế nào mà bắt được nó bây giờ?

Bây giờ hai vị La-hán *Giáng long* và *Phục hổ* đứng ở bên cạnh nói với Đại-thánh rằng:

Ông Ngộ-không, ông có biết khi ra đi vì làm sao mà chúng tôi lại còn ở lại sau không?

Đại-thánh nói:

Lão-tôn này không biết.

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo, 15 chân-kính
Mặt số kim có chất độ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
GIÁ..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
30, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
Số 7, phố hàng Gai, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalat chất: Salol và chất: Broformine
Giá 1 $ 50 một hộp

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiện tôi có bán "hoàn bổ là các thứ bao gạo, đọc tim, cá, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu cùng là cimant bào, cimant thông và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống, vân vân. Hiện tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy quí-khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiệu tôi xin tính giá thực hạ, đã thế gì hiệu tôi không dám thì cũng xin thế thì mua hộ các được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ quí khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiếu thứ giá chân trước cho vay đến 80 phần trăm (80 %) mà tiền lãi rất nhẹ. Xin quí-khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm cảm ơn vô cùng.

Kính kính.
ĐỖ-LONG-HIỆU, số 98, Rue Jules Ferry, Hanoi.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1 $ 30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0 $ 80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đa dầy, đau đa dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1 $ 10

Có bán tại: Nhà Bà chuông, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

PHÚC-YÊN

Vì một việc thuyên-chuyển. — Bản quán tiếp được bài sau này:

Tôi có xem báo Phúc-nghiệp số ngày 6 Juillet 1927 có một bài của M. Vũ-đức-Nghiện, ở Phúc-yên đăng, nói rằng có một ông phán lớn từ Phúc-yên đến đi, chỉ có một cậu nhỏ ông theo đi tiễn vân vân.

Từ đầu năm 1927 đến ngày ấy, ở tỉnh sở Phúc-yên, chỉ có một ông phán đến đi đó Phúc-thọ là ông Trần-phương-Thế tên là nghĩa-phụ chúng tôi.

Khi ông phán tới lên đường, các quan viên các tổng, các xã, cùng các bà, các ông kỳ hào trong phủ Phúc-yên, có lòng yêu ra ga tiễn ông bà tôi đến gần bốn năm mươi vị rất là vui vẻ.

Như thế dẫu chẳng nói thì ai cũng hiểu rằng, các vị thân hào ở Phúc-yên đều có lòng yêu mến ông tôi cả.

Nay ông Vũ-đức-Nghiện đặt truyện ra đăng báo như thế; hay là người nào mạo tên như thế bịa đặt ra thì thật tổ ra một người có lòng ghen ghét, chỉ thích nói xấu người thôi.

Vậy xin ngài làm ơn đăng bức thư này để công chúng được biết sự thực.

Mong rằng những kẻ có nết nói xấu người, cũng nên tỉnh-ngộ lại, đề khỏi thẹn với lương tâm.

Trần-nguyên-Minh.

HƯNG-YÊN

Lời cảm ơn. — Nguyên tôi có ông Thân-phụ ở về làng Thụy-lôi, huyện Tiên-lữ, tỉnh Hưng-yên tên là Ngô-văn-Đồng thọ 61 tuổi, đã tạ thế ngày 21 tháng năm annam, nguyên vì tôi đi làm ăn xa vắng mà các quí ông trong hội hợp-tế và các cụ, các ông, các bà sẵn lòng gởi lễ điếu-tang và chia buồn cùng tang quyến chúng tôi cùng đi đưa đám thân-phụ chúng tôi đến an táng tại nghĩa-địa làng Thụy-lôi ngày 22 tháng 5 Annam, nhà tang quan đương khi bối rối, hoặc có điều gì phạm lỗi xin các cụ, các ông, các bà hãy lỗi đi cho, thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm.

Thân-tự tôn: Ngô-văn-Dự.
tôn: Ngô-văn-Vỹ.
Nhà tôi: Ngô-thị-Kỳ.
Ngô-thị-Tuế.

LANG KHAY (Bảo hà)

Cướp. — Đêm 26 dạng 27 Juillet 1927 mới đây ở Lang-khay thuộc làng Bảo-hà tổng Bảo-hà huyện Trấn-yên tỉnh Yenbay có xảy ra một việc cướp nhà tên Mậu, sự thiệt hại cũng khá to; hai vợ chồng bị quân hung đồ đánh bị thương nặng; Nguyên do việc ấy như sau này:

Chiều 26 vào khoảng 6 giờ có 3 tên ăn mặc annam sang trọng lạ như người làm nữa lắm gõ vào nhà tên Mậu nói rằng chúng thấy tên Mậu có gỗ bán nên tìm vào để mua, song tên Mậu vẫn thực tình mời sai người nhà làm cơm rượu thết đãi, nhà chủ cũng có ý khờ, chưa hay hư thực ra sao thấy khách lạ đã vội cho là người buôn bán không để ý đến việc đề phòng, lý là trước đây mấy năm tên Mậu cũng đã bị cướp vào một lần đánh người nhà đến nỗi mang vong.

Nguyên nhà tên Mậu ở vào một nơi rất hẻo lánh, làng xóm không có ai, cách xa gare Lang-khay độ hơn một kilomètre và ở gần ngay bờ sông, vì vậy nên tiện đường cho những quân hung đồ dễ làm càn, khi ba tên ấy vào được nhà chủ thết đãi cơm nước, cũng biết chúng chúng kỉ rồi nên ăn uống no say thì giới vừa ập tối, chúng bèn bảo nhà chủ mua hộ ít thuốc phiện để hút chơi, vào khoảng quá nửa đêm chúng liền tâm tên Mậu trói lại lấy rẻ nhét vào mồm, còn vợ cũng bị trói ở chân giường rồi chúng vét không thiếu thứ gì, mãi gần sáng mới ra đi, còn hai vợ chồng Mậu phần thì bị đau, phần thì bị chúng nhét rẻ đầy mồm, không kêu được, may sao có một tên là Nhỏ ở bên cạnh chạy sang đồi trói và lên báo quan ở Bảo-hà về khám xét.

Mong rằng quan có trách nhiệm hết sức vì dân mà trừ khử những bọn hung đồ kỳ đi thực là hạnh phúc cho nhân dân lắm.

V. Lai cảo

LỆ MUA BÁO

Xin nhà lại là độc giả ngài được biết rằng ở tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu độc-giả nào mua chi gửi tiền cho ta không có kèm theo giấy mua chi báo quán không trả lời. Mua báo thì tính từ ngày hôm nay mới không tây tuổi đâu cả.

茶心蓮牌薩菩
Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG QUỐC CHÈ VƯƠNG

BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM

VINH-MẬU HIỆU
Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Đông-Kiều

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Việc mở trường ở các làng. — Ngày 21 juillet 1927 quan Toàn-quyền đã ký nghị-định sau này:

Trái với điều 70 và 71 trong bộ Hoạt-chính thông quy, phàm các xã nào ở Trung-kỳ muốn có trường công thì có thể được phép mở những trường công vào bậc Sơ-đẳng yếu-lược mà giao cho những thầy không thuộc về ngạch Học-chính. Những thầy ấy là do các xã tuyển bổ và cấp lương lấy, nhưng phải do quan Hình-chính chuẩn y.

Những thầy học ở các trường yếu-lược hàng xã phải là ra 18 tuổi và có một trong văn bằng này:

a) Bằng Sơ-học Pháp-Việt hay bằng Sơ đẳng yếu-lược.

b) Bằng dự học ở bậc độ nhất cấp (nghĩa là bằng cấp cho các hương sư cũ có thi đỗ ở các lớp sư phạm Huế, Phú-điền và Qui-nhơn) hay là bằng tuyển sinh.

c) Bằng giám-sinh, học-sinh, khóa-sinh, hay là có chân nhất, nhị, tam trường và nói tóm lại là tất cả các văn bằng cần lối học cũ.

Thầy học nên chọn trong những người có bằng nhà quí nhất trong các bằng kể thì hơn.

Các trường kỳ được nhận cả con trai con gái cũng như các trường yếu lược của nhà nước.

Cứ lệ ra thì các trường kỳ chỉ có một lớp học mà dạy cả ba bực hoặc một bực trong các trường yếu lược nhà-nước.

Chương trình cũng theo như chương trình nhà-nước, nhưng sẽ lấy theo từng bậc mà đổi lại cho hợp thời. Sự sửa đổi ấy sẽ do quan Học-chính tổng trưởng định theo như ý tư của quan Khâm-sứ Trung-kỳ. Cách thức thực hành nghị-định này thế nào nhất là về sự mở và sự bãi các trường hàng xã cũng là cách kiểm soát các trường ấy và đường hành chính thì sẽ do quan Khâm-sứ định sau.

Bệnh dịch tả càng ngày càng dữ. — Hôm trước bản quán đã đăng tin bệnh dịch tả ở Huế, nay lại tục đăng cái tình trạng của nó càng ngày càng thêm như sau này:

Bệnh ấy trong ba bốn hôm nay nó phát ra kịch liệt lắm, tuy là sở y tế đã hết sức đi chữa song nó càng ngày càng thêm, hiện nay mỗi ngày ở nhà thương chữa thuốc đến quá trăm người, mà cái số ấy thì có ngày cũng được hơn phần chỉ ngồi chỉ thất thập, tức là mỗi trăm cứu được 50 70, lý lẽ do bởi cái bệnh nặng hay nhẹ. Sự cứu tế chẳng những như thế mà thôi đâu, lại còn chính thuốc trừ bệnh mỗi ngày có hơn vạn người ở các nơi dưỡng đường và các nơi chợ phố phường xóm đều có sai người đến cứu chữa cả.

Các nơi đường rộng phố rộng cho đến nơi hang cùng ngõ hẹp thầy đều có rất nghiêm và chăm nom cho được sạch sẽ và khỏi hại cho sự vệ sinh. Tại nơi mấy lọt nước thì có cái lính đến (ở không cho ai được vào gần rửa, còn ở chợ thì cấm hết các thứ rau và đồ trái, suốt ngày xe ô-tô ở nhà thương đi chở người bịnh chạy cùng khắp cả thành phố, còn tại nhà thương thì có thầy thuốc chuyên cả đêm ngày. Mỗi khi nhà nào bị bệnh chở người đi rồi thì đúng phép lấy nước tẩy từ khi đó nhà ấy hết sức lý lưỡng.

Tại các ga xe lửa, những người hành khách phải có giấy chứng cái đã chích thuốc rồi mới được đi thông hành

Ở Huế thật là một xứ phiền hà đó nhỉ ngày nào đêm nào cũng có cái vui thú khác thường, vậy mà mấy hôm nay xem cái quang cảnh rất nên lạ mắt. Ban ngày đường cái vắng người đi đã đành mà đến đêm lại thì lại càng tệ hơn nữa, chỉ trừ ra những người đi có công việc riêng thì không có ai là người đi chơi bời cả, các trường hát, nhà chớp ảnh đều nghỉ hết luôn cả đêm, còn những người đi bán đêm đều là những người đi mua thuốc để trị bệnh mà thôi, ở trong thành người phố có lắm nhà hiệp thiện làm từ thiện cứu người, các quan cũng có chế thuốc trị bịnh, ai mắc bịnh đều có thể kêu cứu hết sức sanh nào, giờ nào. Người xứ nầy mỗi khi gặp tật dịch tai ương thì thường tin cách dị đoan lắm, nào là cầu kiến cũng vái lăng xóm nào cũng có.

Khi trời trong mấy hôm nay nóng nực rất quá đỗi, trông có một vài đám mưa to tai bịnh này mới giảm được chăng!

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
Văn Pháp và văn Quốc-ngữ đối nhau

GIÁ BÁN. Phần thứ nhất, quyển thứ	1, mỗi quyển.		0 $ 50
— —	2,	—	0.45
— —	3-4,	—	0.35
— —	5-6,	—	0.45
— —	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	—	0.45
— —	2-3,	—	0.50
— —	4-5-6,	—	0.60
— —	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.55
— —	4-5-6-7,	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển			0.20
cả 11 quyển gói làm một.			1.00

Quyển thứ 3 và 4, phần thứ nhất đóng nhập một.
— 6 và 6, — —
— 7 và 8, — —
— 2 và 3, phần thứ hai —
— 4-5 và 6, — —
— 7 và 8, — —
— 1-2 và 3, phần thứ ba —
— 4-5-6 và 7, — —

Ngạch thừa-phái (tiếp theo).

VII. — Tỉnh Quảng nam

1) Thăng thừa phái hạng nhất: ông Võ-Xang, 7-1 bát phẩm.

2) Thăng thừa phái hạng nhì: ông Ng-khoa-Sử 8-1, trú dịch.

3) Thăng thừa phái hạng ba: ông Ng-đôn-Thể, 8-1, cửu phẩm; ông Trương-quang-Diễu 8-1 cửu phẩm, ông Lê-ba-Toàm 8-1, lại mục Hòa vang; ông Châu-v-Miện, 8-2 lại mục Quế-sơn.

4) Thăng thừa phái hạng tư: ông Trần-chúc-Tính, 8-2 thừa phái; ông Trần-văn-Kiêm, 8-1 thừa phái.

5) Thăng thừa phái hạng năm: ông Trần-đức-Thọ, 9-1, thừa phái; ông Lê-Tường, 9-2, thừa phái; ông Lê-Ứng 9-1, thừa phái; ông Huỳnh-Cung 9-1, thừa phái; ông Trần-Cần, 9-1, thông lại Thăng-bình; ông Phan huỳnh-Quyền 8-2 thông lại Đại-lộc; ông Văn-ba-Nhạc 9-1 thông lại Điện bàn; ông Lê-quang-Diệu 9-1 thông lại Tam-kỳ, Ông Huỳnh-đức-Dũ, 9-1, thông lại Thăng bình, ông Trần-Ngọc, 9-1, thông lại Điện-bàn; ông Trần-Đặt 9-1 thông lại Quế-sơn.

VIII. — Tỉnh Quảng-ngãi

1) Thăng thừa phái hạng nhất: ông Hướng-Qui 7-2, lại mục Binh-sơn.

2) Thăng thừa phái hạng nhì: ông Ng-v-Bút, 8-1, bát phẩm; ông Phạm-duy-Thọ, 8-1 bát phẩm.

3) Thăng thừa phái hạng tư: ông Ng-văn-Nhân 8-2, lại mục Sơn-tịnh, ông Phan-khắc-Cung, 9-1 lại mục Mộ-đức; ông Trần-Mô 8-2, thừa phái; ông Ng-v-Ất U, 8-1 thừa phái.

4) Thăng thừa phái hạng năm: ông Ng-đình-Bối 9-1, thừa phái; ông Phạm-bửu-Phàng 8-2 thừa phái; ông Đặng-như-Kiên, 9-2 thừa phái; ông Hà nguyên-Lượng, 9-2 tăng lại; ông Bùi-Dũ, 9-2, thông lại Minh-long.

IX. — Tỉnh Bình định

1) Thăng thừa phái hạng nhì: ông Ng-minh-Châu, 8-2, trú dịch.

2) Thăng thừa phái hạng tư: ông Trần Ứng 9-2, lại mục Phù-mỹ, ông Trần-Khánh, 7-1, lại mục, Hoài-ân; ông Trương-mộng-Bút 9-1 thừa phái.

3) Thăng thừa phái hạng năm: ông Tô-trọng-Phú 9-2, thừa phái; ông Bồ trọng-Vỹ, 9-1, thông lại; ông Phan-thanh-Chương 9-2, thông lại Phù-mỹ, ông Huỳnh-nguyên-Tôn 8-2, thông-lại Hoài-ân.

X. — Tỉnh Phú-yên

1) Thăng thừa phái hạng tư: ông Tô-hòa-Duyệt 9-1 lại mục Sơn-hòa. ông Trần-kỳ-Qui, 9-1 thừa phái.

2) Thăng thừa phái hạng năm: ông Hồ-sỹ-Huyến, 9-1 thừa phái; ông Ng-Kỳ 9-1 thừa phái; ông Ng-đức-Thu, 8-1 thông lại Tuy-an; ông Đặng Ujão, 9-2 thông lại Đồng-xuân, ông Bồ-Kiệt, 9-1 thông lại Sơn-hòa.

XI. — Tỉnh Khánh-hòa

1) Thăng thừa phái hạng tư: ông Lê-bá-Phát, 8-2 cửu phẩm, ông Ngô-Lân, 8-2, thừa phái; ông Kiều-xuân-Kuné, 8-2, thừa phái.

2) Thăng thừa phái hạng năm: ông Huỳnh-như-Điểm 9-1 thừa phái, ông Huỳnh-Tư 9-2, thông lại Diên-khánh; ông Sg-văn-Uyển, 9-1, thông lại Diên khánh; ông Bồ-Tiệp, 9-1 thông lại Ninh-hòa, ông Ng-đình-Liêu, 9-1 thông lại Tân-định.

XII. — Tỉnh Bình thuận

1) Thăng thừa phái hạng nhì: ông Hồ-ngọc-Lựu 8-1 lại mục Hàm-thuận.

2) Thăng thừa phái hạng ba: ông Ng-Duyệt, 8-2 cửu phẩm.

3) Thăng thừa phái hạng tư: ông Tôn-thất-Huyền, 9-1 lại mục Hàm-tân; ông Ngô-Hoàng 7-1 thừa phái; ông Thế-Duệ, 7-1 thừa phái.

4) Thăng thừa phái hạng năm: ông Ng-gia-Hải, 9-1 thông lại Hàm thuận.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chắc không như có mấy thứ thuốc [illegible] không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lắm!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ «Tonique Tonkinois» là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được các chỉ-dụ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thể-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bên này.

HIỆU KIM HOÀN 玉成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gồ hàng theo lối tinh-hảo giao-ngân.

Thuốc trị chứng thổ tả
HIỆU «CÁI THÁP»

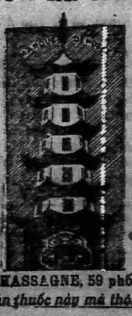

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (đau-dạy, rượt).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong đa dạy, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chứng đỡ chứng đi rửa vỡ cảm tiết hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa súp):

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

Do Võ Phi Hùng Cựu Hệ Petrus Ký (67-74) Đặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ . Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

MUỐN KHỎE MẠNH...

thì nên ăn cho nhiều!

Muốn ăn cho nhiều...

thì nên có răng tốt!

Muốn có răng tốt...

thì nên dùng thuốc

đánh răng:

Dentol

Chế theo phương-pháp Pasteur tiên-sinh, thuốc DENTOL trừ được hết các vi-trùng trong miệng; thuốc này lại làm cho răng không hà được và khỏi được cả răng hà, và các bệnh đau trên của và trong cuống họng. Chỉ dùng thuốc này trong ít lâu thì răng thấy trắng đẹp lạ lùng và không còn lý nào gọn bẩn cả.

Thuốc này làm cho trong miệng được thơm tho rất chịu, mỗi lần dùng thuốc này có thể trừ được vi-trùng trong miệng *ít ra cũng được 24 giờ đồng-hồ.*

Khi nào răng thấy nhức ngừa khó chịu, thì thấm một ít thuốc này vào bông mà nhét vào thì thấy khỏi ngay.

Thuốc DENTOL khắp các hàng bán nước hoa và các hàng bào chế to đều có bán cả.

Chính xưởng chữa thuốc:

Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

Thuốc liều PILULES PINK là thuốc bổ dưỡng sức lực, kẻ đau mới mạnh, người đau máu hay là kẻ ốm yếu mỏng mảnh nên dùng uống lắm.

Thuốc liều PILULES PINK dùng trị các chứng nhiệc yếu trong mình quả thật hay, vì thuốc ấy thấm bổ máu mạch, dưỡng gân chắc cốt, làm cho ăn uống biết ngon, mau tiêu và giục chuyển cả thân thể tiến lạc mạnh giỏi.

Thuốc liều PILULES PINK cho là một thứ thuốc hay, uống hiệu-nghiệm luôn luôn, trừ các chứng bịnh vì huyết kém thiếu hụt, hay là gân cốt nhiệc yếu mà sanh biến ra, nào là bịnh hư huyết, chứng buồn sầu trễ thảm, trong mình liệc yếu bạl hoải, lúc con nít vậy mấy, lúc đều bà có tuổi hết có tháng, các chứng trong bao-tử, nhứt đầu cũng là bịnh liệt gân cốt.

Thuốc ấy có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

PILULES PINK POUR PERSONNES PÂLES

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bịnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÔ 1$40

3001

Muốn trị bịnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da dễ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$50

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Trong vòng tháng làm tây này

Đặc-biệt trừ hoa-hồng 10 %

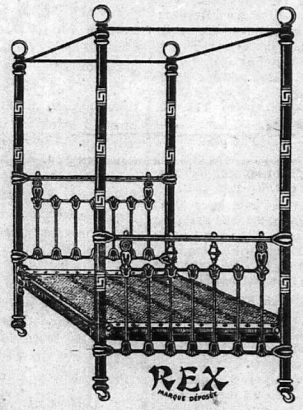

REX

Giường Hong-Kong bằng sắt và bằng đồng, cột tròn, có lò-so:

200×200	200×180	200×160	200×140	200×125
1.295	1.225	1.055	780	700 frs

Cũng giường ấy, không có lò-so:

200×200	200×180	200×160	200×140	200×125
900	850	760	550	500 frs

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, hay ít kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00

3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

ĐÈN MĂNG-SÔNG

(LAMPE COLEMAN)

SÁNG NHƯ SAO BĂNG!

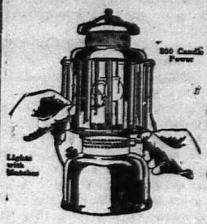

Rút tiện cho các nhà sang-trọng và các khách-sạn ở khắp các nơi không có đèn điện

Cách dùng rất giản-dị! Thắp không tốn!

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Bịnh ghẻ chốc

Đau nhứt trong chốn chăn

LÁC, NGỨA, DA THẤY KHÔ, NỨT, GHẺ, cùng bài kỳ bịnh chứng nào người đa-thân thì trị tuyệt một cách hay, nhờ thuốc thơa

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, coi có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng

Cả ngày người đi chứng chắc hay thật!

Ông nào thì thân xin tại ở: 28, R. de Grenelle PARIS

Thuốc đán FLORENTINE

CHÈ 宰泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi

113, Phố Khách, Haiphong

78, Phố hàng Trống, Nam-định

Thuốc trị chứng thổ-tả

Thà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

Thứ thuốc hiệu « Cái tháp » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.

Vị thuốc ấy:

Có vị chữa cầm ngày chứng đi tả;

Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên;

Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh;

Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.*

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 51, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐÊN ĐÓ MÀ HỎI.

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm rồi dán bà ở cữ . . . . . Một lít:* **2$10**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Một bộ ba thứ xe đẹp

Cottin-Desgouttes

Hotchkiss

De Dion Bouton

Hỏi giá và cách-thức ở

Garage Bobillot

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

INJECTION PEYRARD

Thuốc thơa hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm là a các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH DAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 323 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bình hết 321 người (Y theo lời phúc của lương-y ở Alger)

Bán công các nhà thuốc có danh.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh ghip và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mỏ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng, đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là: chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì để khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy bổ đến đa đây thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường! những người nào bị bệnh ghip mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau đa đây, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống đến vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÌ

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

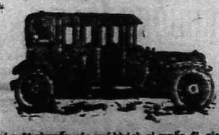

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savannakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

LƯỢT VỀ

Savannakhet cứ sáng thứ hai đổi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Một tiền lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai tuần lễ giờ, để bản-ty liệu sắp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới, ta cứ cho chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG TÂN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHU-QUI)

Vẫn cho cần có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Tân-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI

Vinh, Đông hà, Tân-lý, Savannakhet

5012

Certifié l'exactitude — Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN